

BỆNH DỊCH

PANIC!  
DEM

COVID-19 SHAKES THE WORLD

SLAVOJ

ŽIŽEK

COVID-19 LÀM LUNG LAY THẾ GIỚI

## “NHÀ TRIẾT HỌC NGUY HIỂM NHẤT Ở PHƯƠNG TÂY”

— ADAM KIRSCH, *THE NEW REPUBLIC*

Khi một bệnh dịch toàn cầu chưa từng có quét qua hành tinh, ai giỏi hơn nhà triết học Slovenia cực kỳ mạnh mẽ Slavoj Žižek để khám phá ra những ý nghĩa sâu hơn của nó, để kinh ngạc trước những nghịch lý gây sửng sò của nó, để suy đoán về sự thâm thúy của các hệ quả của nó, tất cả theo một cách mà sẽ làm bạn toát mồ hôi đầm đìa và thở hổn hển.

Chúng ta sống trong một thời khắc khi hành động vĩ đại nhất của sự thương yêu là để giữ khoảng cách với đối tượng yêu thương của bạn. Khi các chính phủ khét tiếng về các khoản cắt giảm nhấn tâm trong chi tiêu công đột nhiên có thể phù phép ra hàng ngàn tỷ. Khi giấy vệ sinh trở thành một mặt hàng quý giá như kim cương. Và khi, theo Žižek, một hình thức mới của chủ nghĩa cộng sản có thể là cách duy nhất để tránh việc sa vào tình trạng dã man toàn cầu.

Được viết với sự sôi nổi và sự yêu thích thành thói quen của ông về những sự tương tự trong văn hoá đại chúng (Quentin Tarantino và H. G. Wells ngồi cạnh Hegel và Marx trong những trang sách này), Žižek đưa ra một bức ảnh tức thì cô đọng và khiêu khích của cuộc khủng hoảng khi nó lan rộng, nhấn chìm tất cả chúng ta.

# PANDEMIC!

COVID-19  
Shakes the World

SLAVOJ ŽIŽEK



OR Books  
New York • London

BỆNH DỊCH!

COVID-19

Lay chuyển Thế giới

Slavoj Žižek

Nguyễn Quang A dịch

Tặng Michael Sorkin — tôi biết ông không còn với chúng ta nữa, nhưng tôi từ chối tin điều đó.

## MỤC LỤC

|                                                                     |           |
|---------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>DẪN NHẬP NOLI ME TANGERE.....</b>                                | <b>1</b>  |
| <b>1. ....</b>                                                      | <b>3</b>  |
| <b>BÂY GIỜ TẤT CẢ CHÚNG TA TRÊN CÙNG CHIẾC THUYỀN.....</b>          | <b>3</b>  |
| <b>2. ....</b>                                                      | <b>8</b>  |
| <b>VÌ SAO CHÚNG TA LUÔN LUÔN MỆT MỎI? .....</b>                     | <b>8</b>  |
| <b>3. ....</b>                                                      | <b>13</b> |
| <b>TỚI MỘT CƠN BÃO HOÀN HẢO Ở CHÂU ÂU .....</b>                     | <b>13</b> |
| <b>4. ....</b>                                                      | <b>16</b> |
| <b>HOAN NGHÊNH ĐẾN VỚI SA MẠC VIRAL.....</b>                        | <b>16</b> |
| <b>5. ....</b>                                                      | <b>21</b> |
| <b>NĂM GIAI ĐOẠN CỦA CÁC BỆNH DỊCH.....</b>                         | <b>21</b> |
| <b>6. ....</b>                                                      | <b>24</b> |
| <b>VIRUS Ý THỨC HỆ .....</b>                                        | <b>24</b> |
| <b>7. ....</b>                                                      | <b>27</b> |
| <b>BÌNH TĨNH VÀ HOẢNG LOẠN! .....</b>                               | <b>27</b> |
| <b>8. ....</b>                                                      | <b>32</b> |
| <b>GIÁM SÁT VÀ TRỪNG TRỊ? VÂNG, LÀM ĐI! .....</b>                   | <b>32</b> |
| <b>9. ....</b>                                                      | <b>37</b> |
| <b>SỰ DÃ MAN VỚI BỘ MẶT NGƯỜI CÓ LÀ SỞ PHẬN CỦA CHÚNG TA? .....</b> | <b>37</b> |
| <b>10. ....</b>                                                     | <b>43</b> |
| <b>CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN HAY SỰ DÃ MAN, ĐƠN GIẢN VẬY THÔI! .....</b>   | <b>43</b> |
| <b>PHỤ LỤC HAI LÁ THƯ HỮU ÍCH TỪ BẠN BÈ .....</b>                   | <b>49</b> |

## DẪN NHẬP

### *NOLI ME TANGERE*

“Đừng chạm đến ta,” là câu Đức Jesus Christ nói với Mary Magdalene khi bà nhận ra ngài sau sự phục sinh của ngài, theo Kinh thánh John 20:17. Tôi, một người công khai thú nhận là Kitô hữu (Christian) vô thần, hiểu các từ này thế nào? Thứ nhất, tôi hiểu chúng cùng với câu trả lời của Đấng Christ cho câu hỏi của các môn đồ của ngài về cách chúng ta sẽ biết rằng ngài đã quay lại, đã phục sinh. Đấng Christ nói ngài sẽ ở đó khi có sự yêu thương giữa các tín đồ của ngài. Ngài sẽ ở đó không phải như một người để chạm đến, mà như sự liên kết của tình yêu và sự đoàn kết (tình liên đới) giữa mọi người—như thế, “đừng chạm đến ta, hãy chạm đến và cư xử với những người khác trong tinh thần yêu thương”

Tuy vậy, ngày nay ở giữa đại dịch coronavirus, tất cả chúng ta đang bị bỏ bom chính xác bởi những lời kêu gọi đừng chạm đến những người khác, mà để cách ly bản thân chúng ta, để duy trì một khoảng cách thân thể thích hợp. Điều này có nghĩa là gì cho lệnh cấm “đừng chạm đến ta?” Tay không thể với tới người khác; chỉ từ bên trong chúng ta mới có thể đến gần với nhau—và cửa sổ vào “bên trong” là con mắt của chúng ta. Những ngày này, khi bạn gặp ai đó thân thiết với bạn (hay thậm chí một người lạ) và duy trì một khoảng cách thích hợp, một cái nhìn sâu vào mắt người khác có thể tiết lộ nhiều hơn một sự đụng chạm thân mật. Trong một trong những đoạn tuổi trẻ của mình, Hegel đã viết:

Người yêu quý không ngược lại với chúng ta, hắn là một với chính chúng ta; chúng ta thấy chúng ta chỉ trong hắn, nhưng rồi lần nữa hắn không phải là một chúng ta nữa—một điều bí ẩn, một phép màu [*ein Wunder*], một thứ mà chúng ta không thể nắm được.

Là cốt yếu để đừng hiểu hai lời xác nhận này như ngược nhau, cứ như người thân yêu một phần là một “chúng ta,” phần của chính mình, và một phần là một điều bí ẩn. Chẳng phải phép màu của tình yêu thương rằng bạn là phần của căn cước của tôi chính xác trong chừng mực bạn vẫn là một phép màu mà tôi không thể nắm được, một điều bí ẩn không chỉ cho tôi mà cả cho bản thân bạn nữa? Để trích một đoạn nổi tiếng khác từ Hegel trẻ:

Con người là đêm này, sự hư vô trống rỗng này, mà chứa mọi thứ trong sự đơn giản của nó—một sự phong phú vô tận của nhiều biểu tượng, hình ảnh mà chẳng cái nào trong số đó thuộc về hần—hay mà không hiện diện. Người ta nhìn thấy đêm này khi người ta nhìn vào mắt con người.

Không con coronavirus nào có thể lấy điều này khỏi chúng ta. Như thế có hy vọng rằng sự giữ khoảng cách thân thể sẽ thậm chí củng cố cường độ của mối liên kết của chúng ta với những người khác. Chính chỉ bây giờ, khi tôi phải tránh xa những người thân thiết với tôi, mà tôi trải nghiệm đầy đủ sự hiện diện của họ, tầm quan trọng của họ đối với tôi.

Tôi có thể nghe thấy rồi một tiếng cười hoài nghi: OK, có thể chúng ta sẽ có được những thời khắc như vậy của sự gần gũi tâm linh, nhưng việc này sẽ giúp chúng ta như thế nào để xử lý tai hoạ đang xảy ra? Chúng ta sẽ học được bất cứ thứ gì từ nó?

Hegel đã viết rằng thứ duy nhất chúng ta có thể học được từ lịch sử là, chúng ta chẳng học được gì từ lịch sử cả, như thế tôi nghi bệnh dịch sẽ làm cho chúng ta thông minh hơn chút nào. Thứ duy nhất rõ là, virus sẽ làm tan vỡ chính các nền tảng của đời sống chúng ta, gây ra không chỉ sự khổ đau khổng lồ mà cả sự tàn phá kinh tế có thể hình dung là tồi hơn Đại Suy thoái. Không có sự quay lại tình trạng bình thường, “sự bình thường” mới sẽ phải được xây dựng trên đồng hoang tàn của đời sống cũ của chúng ta, hay chúng ta sẽ thấy mình trong một tình trạng man rợ mới mà các dấu hiệu của nó có thể thấy rõ ràng rồi. Sẽ là không đủ để coi bệnh dịch như một sự cố không may, để thoát khỏi các hậu quả của nó và quay lại sự vận hành trơn tru của cách cũ của việc làm các thứ, có lẽ với một số sự hiệu chỉnh các dàn xếp chăm sóc sức khỏe của chúng ta. Chúng ta sẽ phải nêu ra câu hỏi then chốt: Cái gì sai với hệ thống của chúng ta rằng tai hoạ đã giáng xuống chúng ta không được chuẩn bị bắt chước các nhà khoa học đã cảnh cáo chúng ta từ nhiều năm trước?



## 1.

# BÂY GIỜ TẤT CẢ CHÚNG TA TRÊN CÙNG CHIẾC THUYỀN

Lí Văn Lượng, bác sĩ đầu tiên phát hiện ra bệnh dịch coronavirus đang diễn ra và đã bị các nhà chức trách kiểm duyệt, là một anh hùng thật của thời đại chúng ta, gần giống Chelsea Manning hay Edward Snowden Trung quốc, cho nên không ngạc nhiên cái chết của ông đã gây ra sự giận dữ lan rộng. Phản ứng có thể tiên đoán được về nhà nước Trung quốc xử lý bệnh dịch như thế nào được bình luận của nhà báo Verna Yu ở Hồng Kông miêu tả hay nhất, “Nếu giả như Trung Quốc coi trọng tự do ngôn luận, sẽ không có khủng hoảng coronavirus nào. Trừ phi quyền tự do ngôn luận và các quyền cơ bản khác của các công dân Trung quốc được tôn trọng, những khủng hoảng như vậy sẽ chỉ lại xảy ra ... Các quyền con người ở Trung Quốc có thể có vẻ ít liên quan đến phần còn lại của thế giới nhưng như chúng ta đã thấy trong khủng hoảng này, thảm họa đã có thể xảy ra khi Trung Quốc cản trở các quyền tự do của các công dân của nó.”<sup>1</sup>

Đúng, người ta có thể nói rằng toàn bộ sự hoạt động của bộ máy nhà nước Trung quốc chống lại khẩu hiệu cũ của Mao “Hãy tin nhân dân!” Đúng hơn chính phủ hoạt động trên giả thiết rằng người ta KHÔNG được tin nhân dân: nhân dân phải được yêu thương, bảo vệ, chăm sóc, kiểm soát ... nhưng không được tin. Sự không tin cậy này đúng là cực điểm của cùng thái độ phô bày của các nhà chức trách Trung quốc khi họ giải quyết các phản ứng đối với các cuộc phản kháng sinh thái học hay các vấn đề sức khỏe của các công nhân. Các nhà chức trách Trung quốc thường dùng đến một thủ tục cá biệt hơn bao giờ hết: một người (một nhà hoạt động sinh thái học, một sinh viên Marxist, trùm Interpol, một người thuyết pháp tôn giáo, một nhà xuất bản Hồng Kông, thậm chí một nữ diễn viên phim nổi tiếng) đơn giản biến mất trong vài tuần trước khi lại xuất hiện công khai với những cáo buộc cụ thể được nêu ra chống lại họ, và thời kỳ im lặng kéo dài này bày tỏ thông điệp then chốt: quyền lực được sử dụng theo một cách không thể hiểu được nơi chẳng gì phải được chứng minh cả. Lập luận pháp lý đến ở vị trí thứ hai xa xôi khi thông điệp cơ bản này được chuyển đi. Nhưng trường hợp của các sinh viên Marxist biến mất tuy nhiên là đặc thù: trong khi những sự biến mất liên quan đến các cá nhân mà các hoạt động của họ có thể được mô tả đặc

trung bằng cách nào đó như một mối đe dọa đối với nhà nước, còn các sinh viên Marxist biến mất hợp pháp hoá hoạt động phê phán của họ bằng một dẫn chiếu đến bản thân ý thức hệ chính thống.

Cái đã gây ra phản ứng hoảng hốt như vậy trong ban lãnh đạo Đảng, tất nhiên, là bóng ma của một mạng lưới tự-tổ chức đang nổi lên qua các liên kết ngang trực tiếp giữa các nhóm sinh viên và các công nhân, và dựa vào chủ nghĩa Marx, với sự đồng cảm trong một số cán bộ đảng già và thậm chí các phần của quân đội. Một mạng lưới như vậy làm xói mòn trực tiếp tính chính đáng của sự cai trị của Đảng và vạch mặt nó như một sự lừa đảo. Thế nên không ngạc nhiên rằng trong những năm gần đây, chính phủ đã đóng cửa nhiều website “Maoist” và đã cấm các nhóm tranh luận Marxist tại các đại học. Thứ nguy hiểm nhất để làm ngày nay ở Trung Quốc là để tin nghiêm túc vào ý thức hệ chính thống của chính nhà nước. Trung Quốc bây giờ đang trả giá cho một lập trường như vậy:

Đại dịch coronavirus có thể lan ra khoảng hai phần ba dân số thế giới nếu nó không thể được kiểm soát,” theo Gabriel Leung nhà dịch tễ học y tế công cộng của Hồng Kông. “Nhân dân cần có sự tin tưởng và sự tin cậy vào chính phủ của họ trong khi cộng đồng khoa học tính toán những sự bất trắc của đợt bột phát mới,” ông nói, “và tất nhiên khi bạn có truyền thông xã hội và tất cả tin giả và tin thật bị trộn lẫn và rồi zero sự tin cậy, thì là bạn chiến đấu chống dịch bệnh đó thế nào? Bạn cần sự tin cậy thêm, một tinh thần đoàn kết thêm, một ý thức thiện chí thêm, mà tất cả đã cạn kiệt hoàn toàn.”<sup>2</sup>

Phải có nhiều hơn một tiếng nói trong một xã hội lành mạnh, bác sĩ Lí nói từ giường bệnh viện trước khi ông chết, nhưng nhu cầu cấp bách này cho các tiếng nói khác được lắng nghe không nhất thiết có nghĩa là nền dân chủ đa đảng kiểu Tây phương, nó chỉ đòi một không gian mở cho các phản ứng phê phán của các công dân để lưu hành. Lý lẽ chính chống lại ý tưởng rằng nhà nước phải kiểm soát những tin đồn để ngăn chặn sự hoảng loạn là, bản thân sự kiểm soát này truyền bá sự nghi ngờ và như thế gây ra nhiều thuyết âm mưu hơn. Chỉ một sự tin cậy lẫn nhau giữa những người dân thường và nhà nước mới có thể ngăn chặn điều này khỏi xảy ra.

Cần một nhà nước mạnh trong thời gian các bệnh dịch vì các biện pháp quy mô lớn như sự cách ly phải được thực hiện với kỷ luật quân sự. Trung Quốc đã có khả năng cách ly hàng chục triệu người. Có vẻ không chắc rằng, đối mặt với bệnh dịch cùng quy mô, Hoa Kỳ sẽ có khả năng thực

thi cùng các biện pháp. Không khó để hình dung rằng các toán lớn của những người tự do chủ nghĩa (libertarian), mang vũ khí và nghi rằng sự cách ly là một âm mưu nhà nước, sẽ thử tìm cách tránh. Như thế có phải đã có thể ngăn chặn sự bùng nổ dịch với nhiều tự do ngôn luận hơn, hay Trung Quốc đã buộc phải hy sinh các quyền tự do dân sự ở tỉnh Hồ Bắc nhằm để cứu thế giới? Theo nghĩa nào đó, cả hai lựa chọn thay thế này là đúng. Và cái làm cho tình hình thậm chí còn tồi tệ hơn là, không có cách dễ dàng nào để tách quyền tự do ngôn luận “tốt” khỏi các tin đồn “xấu”. Khi những tiếng nói phê phán cho rằng các nhà chức trách Trung quốc “luôn luôn coi sự thật như tin đồn”, ta phải nói thêm rằng các phương tiện truyền thông chính thống và lĩnh vực mệnh mông của tin tức số đây đẩy tin đồn rồi.

Một trong những mạng lưới truyền hình quốc gia Nga cung cấp một thí dụ nóng bỏng về điều này. Đó là Kênh Một, mở một chỗ đầu đặn dành cho các thuyết âm mưu coronavirus trên chương trình thời sự chính buổi tối của nó, Vremya (Время, “Thời sự”). Phong cách đưa tin là nước đôi, có vẻ để lật tẩy các thuyết (âm mưu) trong khi để lại cho các khán giả một ấn tượng rằng chúng chứa một cái lõi sự thật. Thông điệp chính, rằng cuối cùng các elite Tây phương trong bóng tối, và nhất là các elite Hoa Kỳ, bị lên án vì bệnh dịch coronaviruss bằng cách nào đó, như thế được lan ra như một tin đồn đáng ngờ: quá điên rồ để là sự thật, nhưng tuy vậy, ai mà biết được ... ?<sup>3</sup> Lại thay việc treo sự thật thực sự không tiêu diệt tính hiệu quả biểu tượng của nó. Thêm nữa, chúng ta phải nhận ra rằng, đôi khi, việc không nói toàn bộ sự thật cho công chúng có thể ngăn chặn một cách hiệu quả một làn sóng hoảng loạn mà có thể dẫn đến nhiều nạn nhân hơn. Tại mức này, vấn đề không thể được giải quyết—con đường ra duy nhất là sự tin cậy lẫn nhau giữa nhân dân và các bộ máy nhà nước, và đây là cái vô cùng thiếu ở Trung Quốc.

Khi bệnh dịch toàn thế giới diễn ra, chúng ta cần biết rằng các cơ chế thị trường sẽ là không đủ để ngăn chặn sự hỗn loạn và đói. Sẽ phải xem xét các biện pháp mà có vẻ như “Cộng sản” đối với hầu hết chúng ta ngày nay trên mức toàn cầu: sự điều phối sản xuất và phân phối sẽ phải xảy ra bên ngoài các toạ độ của thị trường. Tại đây ta phải nhớ lại nạn đói khoai tây Irish trong những năm 1840 mà đã tàn phá Ireland, với hàng triệu cái chết hay buộc phải di cư. Nhà nước Anh đã duy trì sự tin cậy của họ vào các cơ chế thị trường, xuất khẩu thực phẩm từ Ireland ngay cả khi số rất đông người đang đau khổ vì đói. Chúng ta phải hy vọng rằng ngày nay một giải pháp hung ác tương tự không còn có thể chấp nhận được nữa.

Người ta có thể hiểu bệnh dịch coronavirus đang diễn ra như phiên bản đảo ngược của *The War of the Worlds* [*Chiến tranh của các Thế giới*] (1897) của H. G. Wells. Đây là câu chuyện về làm sao sau khi những người Sao Hoả xâm chiếm trái đất, người hùng dẫn chuyện tuyệt vọng phát hiện ra rằng tất cả họ đã bị giết bởi một cuộc tấn công dữ dội của các mầm bệnh trái đất mà họ không có sự miễn dịch nào: “bị giết, sau khi tất cả các công cụ của con người đã thất bại, bởi các thứ khiếm tốn nhất mà Chúa, trong sự khôn ngoan của ngài, đã đặt trên trái đất này.” Lý thú để lưu ý rằng, theo Wells, cốt truyện đã nảy sinh từ một cuộc thảo luận với anh ông, Frank Wells, về tác động tai hoạ của những người Anh lên những người bản địa Tasmanian. Cái gì sẽ xảy ra, ông tự hỏi, nếu những người Sao Hoả đã làm với nước Anh cái những người Anh đã làm với những người Tasmanian? Tuy vậy, những người Tasmanian đã thiếu các mầm bệnh gây chết người để đánh bại những kẻ xâm chiếm của họ.<sup>4</sup> Có lẽ một bệnh dịch đang đe dọa giết hại một phần lớn nhân loại phải được xem như câu chuyện của Wells quay ngược lại: “những người Sao Hoả xâm lấn” bóc lột và phá huỷ một cách tàn nhẫn đời sống trên trái đất, bản thân chúng ta, loài người; và sau khi mọi công cụ của chúng ta những con linh trưởng được phát triển cao độ để bảo vệ bản thân chúng đã thất bại, bây giờ chúng ta bị đe dọa “bởi các thứ khiếm tốn nhất mà Chúa, trong sự khôn ngoan của ngài, đã đặt trên trái đất này,” các virus ngu dốt mà chỉ tự sinh sản—và biến dị một cách mù quáng.

Tất nhiên chúng ta phải phân tích chi tiết các điều kiện xã hội mà đã làm cho đại dịch coronavirus là có thể. Hãy chỉ nghĩ về cách, trong thế giới được liên kết ngày nay, một người Anh gặp ai đó ở Singapore, quay lại nước Anh, và rồi đi trượt tuyết ở Pháp, lây nhiễm bốn người khác ở đó ... Các nghi phạm thông thường đợi trong hàng để được thẩm vấn: toàn cầu hoá, thị trường tư bản chủ nghĩa, tính tạm thời của người giàu. Tuy vậy, chúng ta phải củng cố lại sự căm dỗ để coi bệnh dịch đang diễn ra như cái gì đó có một ý nghĩa sâu hơn: sự trừng phạt tàn ác nhưng công bằng của nhân loại đối với sự khai thác tàn nhẫn các hình thức sống khác trên trái đất. Nếu chúng ta tìm kiếm một thông điệp che giấu như vậy, chúng ta vẫn là tiền-hiện đại: chúng ta coi vũ trụ của chúng ta như một đối tác trong sự liên lạc. Dù là chính sự sống sót của chúng ta bị đe dọa, có cái gì đó an ủi trong sự thực rằng chúng ta bị trừng phạt, vũ trụ (hay thậm chí Ai đó ở đó) đang tương tác với chúng ta. Chúng ta quan trọng theo cách sâu sắc nào đó. Thứ thực sự khó để chấp nhận là sự thực, rằng bệnh dịch đang diễn ra là một kết quả của sự bất ngờ tự nhiên ở mức tinh khiết nhất của nó, rằng nó chỉ xảy ra và không che giấu ý nghĩa sâu hơn nào. Trong trật tự lớn hơn của các thứ, chúng ta chỉ là một loài với không tầm quan trọng đặc biệt nào.

Phản ứng lại mối đe dọa do sự bùng phát coronavirus gây ra, thủ tướng Israeli Benjamin Netanyahu ngay lập tức đưa ra sự giúp đỡ và sự điều phối cho nhà chức trách Palestin—không phải từ lòng tốt và sự cân nhắc con người, mà vì sự thực đơn giản rằng là không thể để tách những người Do Thái và những người Palestin ở đó—nếu một nhóm bị nhiễm, nhóm kia sẽ cũng bị một cách không thể tránh khỏi. Đây là thực tế mà chúng ta phải chuyển thành chính trị—bây giờ là lúc để bỏ khẩu hiệu “nước Mỹ (hay bất cứ ai khác) trên Hết”. Như Martin Luther King diễn đạt hơn một nửa thế kỷ trước: “Tất cả chúng ta có thể đến trên những con tàu khác nhau, nhưng bây giờ chúng ta trong cùng chiếc thuyền.”

1 <https://www.theguardian.com/world/2020/feb/08/if-China-valued-free-speech-there-would-be-no-coronavirus-crisis>.

2 <https://www.theguardian.com/world/2020/feb/11/coronavirus-expert-warns-infection-could-reach-60-of-worlds-population>.

3 <https://www.bbc.com/news/world-europe-51413870>.

4 [https://en.wikipedia.org/wiki/The\\_War\\_of\\_the\\_Worlds](https://en.wikipedia.org/wiki/The_War_of_the_Worlds).

## 2.

### VÌ SAO CHÚNG TA LUÔN LUÔN MỆT MỎI?

Đại dịch coronavirus khiến chúng ta đối mặt với hai nhân vật đối lập phổ biến trong đời sống hàng ngày của chúng ta: những người, như các nhân viên y tế và những người chăm sóc làm việc quá sức đến mức kiệt sức, và những người chẳng có gì để làm vì họ bị buộc phải hay tự nguyện giam hãm tại nhà của họ. Thuộc về loại thứ hai, tôi cảm thấy bất buộc sử dụng tình trạng khó chịu này để đưa ra một sự suy ngẫm ngắn về những cách khác nhau mà theo đó chúng ta trở nên mệt mỏi. Tôi sẽ bỏ qua ở đây nghịch lý hiển nhiên của bản thân sự bất buộc không hoạt động khiến chúng ta mệt mỏi, nhưng hãy để tôi bắt đầu với Byung-Chul Han, người đưa ra một sự giải thích có hệ thống về làm sao và vì sao chúng ta sống trong một “xã hội kiệt sức.”<sup>1</sup> Đây là một bản tóm tắt ngắn về kiệt tác cùng tên của Byung-Chul Han, được lấy ra một cách xấu hổ nhưng với lòng biết ơn từ Wikipedia:

“Được thúc đẩy bởi nhu cầu để kiên trì và không phải để thất bại, cũng như bởi khát vọng hiệu quả, chúng ta trở thành các phạm nhân và đồng thời những vật hy sinh và bước vào một cơn lốc xoáy của sự phân ranh giới, sự tự bóc lột và sự sụp đổ. Khi sự sản xuất là phi vật chất, mỗi người sở hữu tư liệu sản xuất rồi: bản thân mình. Hệ thống tân tự do không còn là hệ thống giai cấp theo nghĩa thích hợp nữa. Nó không gồm các giai cấp bày tỏ sự đối kháng nhau. Đây là cái giải thích cho sự ổn định của hệ thống.” Han cho rằng các chủ thể trở thành những người tự-bóc lột: “Ngày nay, mỗi người là một *lao công tự-bóc lột trong công việc riêng của mình*. Bây giờ người dân là chủ và nô lệ trong một người. Ngay cả đấu tranh giai cấp đã biến thành một *cuộc đấu tranh bên trong chống lại chính mình*” Cá nhân đã trở thành cái Han gọi là “chủ thể-thành tích (achievement-subject)”; cá nhân không tin họ là “các chủ thể” phục tùng (subjugated “subject”) mà đúng hơn là “*các dự án (project)*: Luôn luôn đổi mới và phát minh lại chính mình” mà “chẳng khác gì một hình thức ép buộc và ràng buộc—quả thực, một *loại chủ thể hoá (subjectivation)*

và nô dịch hoá (*subjugation*) hiệu quả hơn. Với tư cách một dự án tự cho là không chịu các hạn chế bên ngoài và xa lạ, cái-tôi bây giờ nô dịch bản thân nó cho các hạn chế bên trong và các tự-ràng buộc, mà lấy hình thức của thành tích ép buộc và tối ưu hoá”.<sup>2</sup>

Trong khi Han đưa ra những nhận xét dễ hiểu về phương thức mới của sự chủ thể hoá mà từ đó chúng ta có thể học được nhiều (cái ông thấy rõ là nhân vật cái-siêu-tôi [superego] của ngày hôm nay), tuy nhiên tôi nghĩ rằng vài điểm phản biện phải được đưa ra. Thứ nhất, các hạn chế và các ràng buộc dứt khoát không chỉ là bên trong: các quy tắc nghiêm ngặt mới về hành vi được thực thi, đặc biệt giữa các thành viên của giai cấp “trí thức” mới. Hãy chỉ nghĩ về các ràng buộc Phải Đạo (Politically Correct), tạo thành một lĩnh vực đặc biệt của “cuộc đấu tranh chống lại bản thân mình,” chống lại những cảm dỗ “không đứng đắn”. Hay hãy xét thí dụ sau đây về một hạn chế rất bên ngoài: Vài năm trước nhà làm phim Udi Aloni đã tổ chức cho một nhóm Palestin, Nhà hát Tự do Jenin, để thăm New York, và đã có một tường thuật về cuộc viếng thăm trong tờ New York Times mà suýt nữa đã không được đăng. Được yêu cầu để nói rõ xuất bản phẩm gần đây nhất của ông cho câu chuyện, Aloni đã nhắc đến một cuốn sách do ông biên tập; vấn đề là từ “hai-quốc gia” đã là phụ đề của cuốn sách. Sợ chọc tức chính phủ Israeli, tờ Times đã yêu cầu xoá từ này, nếu không thì bài tường thuật sẽ không được đăng.

Hoặc hãy xét một thí dụ khác, gần đây hơn: nhà văn Anh gốc Pakistani Kamila Shamsie đã viết một tiểu thuyết, *Home Fire (Cháy Nhà)*, một phiên bản được hiện đại hoá thành công của [thần thoại Hy Lạp] *Antigone*, và đã được nhiều giải quốc tế, trong số đó có Giải Nelly Sachs do thành phố Đức Dortmund trao cho. Tuy nhiên, khi được biết rằng Shamsie đã ủng hộ BDS (phong trào Tẩy chay, Gạt bỏ và Trừng phạt [Boycott, Divestment and Sanctions]), bà đã bị tước giải một cách hời hợt với lời giải thích rằng, khi họ quyết định trao giải cho bà, “các thành viên ban giám khảo đã không biết rằng tác giả đã tham gia vào các biện pháp tẩy chay chống lại chính phủ Israeli vì các chính sách Palestin của nó kể từ 2014.”<sup>3</sup> Đây là nơi chúng ta đang đứng hôm nay: Peter Handke được Giải Nobel Văn học năm 2019 mặc dù ông đã công khai tán thành các chiến dịch quân sự Serb ở Bosnia, còn việc ủng hộ một cuộc biểu tình ôn hoà chống lại chính trị Bờ Tây của Israel thì loại trừ bạn khỏi bàn của những người được giải.

Thứ hai, hình thức mới của tính chủ quan được Han mô tả bị điều kiện hoá bởi pha mới của chủ nghĩa tư bản toàn cầu mà vẫn là một hệ thống giai cấp với những sự bất bình đẳng tăng lên—cuộc

đấu tranh và những sự đối kháng chẳng cách nào có thể quy giản về “cuộc đấu tranh” nội bộ cá nhân “chống lại bản thân” cả. Vẫn có hàng triệu người lao động chân tay trong các nước Thế giới Thứ Ba, có những sự khác biệt lớn giữa những loại khác nhau của những người lao động phi vật chất (là đủ để nhắc đến lĩnh vực gia tăng của những người được thuê làm trong ngành “dịch vụ con người,” như những người chăm sóc người già). Lỗi hồng tách nhà quản lý chớp bu sở hữu hay vận hành một công ty khỏi một người lao động bấp bênh ngồi một mình ở nhà nhiều ngày với máy tính cá nhân của mình—họ dứt khoát không phải là cả ông chủ lẫn nô lệ theo cùng nghĩa.

Được viết rất nhiều về cách lao động ở dây chuyền Fordist được thay thế như thế nào bằng một phương thức làm việc hợp tác, mới, tạo ra nhiều chỗ cho sự sáng tạo cá nhân. Tuy vậy, cái xảy ra thực tế không phải là sự thay thế, mà là một sự thuê ngoài (outsourcing): công việc cho Microsoft và Apple có thể được tổ chức theo cách hợp tác nhiều hơn, nhưng rồi các sản phẩm cuối cùng của chúng được lắp ráp ở Trung Quốc hay Indonesia theo cách rất Fordist—việc làm dây chuyền đơn giản được thuê ngoài. Như thế chúng ta có một sự phân công lao động mới: những người lao động tự-kinh doanh và tự-bóc lột (được Han mô tả) ở phương Tây đã phát triển, lao động dây chuyền gây suy nhược ở Thế giới thứ Ba, thêm lĩnh vực gia tăng của những người lao động chăm sóc con người trong mọi dạng của nó (những người chăm sóc, những người bồi bàn ...) nơi sự bóc lột cũng đầy dẫy. Chỉ nhóm thứ nhất (người tự-kinh doanh, thường là những người lao động tự do bấp bênh) hợp với mô tả của Han.

Mỗi trong ba nhóm ngụ ý một phương thức đặc thù của sự trở nên mệt mỏi và làm việc quá sức. Công việc dây chuyền là đơn giản gây suy nhược vì sự lặp đi lặp lại của nó—các công nhân trở nên mệt mỏi một cách tuyệt vọng về việc lắp cùng iPhone hết lần này đến lần khác trong nhà máy Foxconn ở ngoại ô Thượng Hải. Ngược với sự mệt mỏi này, cái làm cho công việc chăm sóc con người mệt mỏi đến vậy chính là sự thực rằng họ được kỳ vọng làm việc với sự thấu cảm, để có vẻ chăm lo cho “các đối tượng” của công việc của họ: một cô giữ trẻ được trả công không chỉ để trông trẻ mà để bày tỏ sự triu mến với lũ trẻ, cũng thế đối với những người chăm sóc người già hay người ốm yếu. Ta có thể tưởng tượng sự căng thẳng của việc liên tục “là tử tế.” Ngược với hai lĩnh vực đầu tiên này nơi chúng ta chỉ ít có thể duy trì loại khoảng cách bên trong nào đó đối với cái chúng ta đang làm (ngay cả khi chúng ta được kỳ vọng để đối xử tốt với một đứa trẻ, chúng ta có thể chỉ giả bộ làm vậy), lĩnh vực thứ ba đòi hỏi chúng ta cái gì đó mà gây mệt mỏi hơn nhiều. Hãy tưởng tượng được thuê để quảng cáo hay đóng gói một sản phẩm nhằm để mê hoặc mọi người mua nó—



cho dù đích thân người ta không quan tâm đến sản phẩm hay thậm chí chán ghét chính ý tưởng của nó. Người ta phải làm công việc sáng tạo khá căng, thử tìm ra các giải pháp độc đáo, và một cố gắng như vậy có thể làm kiệt sức nhiều hơn công việc dây chuyền lặp đi lặp lại rất nhiều. Đây là sự mệt mỏi cụ thể Han bàn đến.

Nhưng không chỉ các lao động bắp bênh làm việc trước màn hình PC của họ ở nhà là những người làm kiệt sức mình qua sự tự-bóc lột. Phải nhắc đến một nhóm khác ở đây, thường được nhắc đến bởi thuật ngữ đánh lừa “công việc nhóm sáng tạo.”<sup>4</sup> Đây là những người lao động được kỳ vọng gánh vác các chức năng kinh doanh, nhân danh ban lãnh đạo cao hơn hay các chủ sở hữu. Họ giải quyết sự tổ chức xã hội của sự sản xuất và sự phân phối của nó “một cách sáng tạo”. Vai trò của các nhóm như vậy là mập mờ: một mặt, “bằng việc chiếm đoạt các chức năng kinh doanh, những người lao động đối phó với đặc trưng xã hội và ý nghĩa của việc làm của họ trong hình thức bị hạn chế của tính sinh lời”: “Khả năng để tổ chức lao động và kết hợp sự hợp tác một cách hiệu quả và kinh tế, và để nghĩ về đặc trưng hữu ích xã hội của lao động, là có ích cho nhân loại và sẽ luôn luôn là.”<sup>5</sup> Tuy vậy, họ đang làm điều này dưới sự lệ thuộc liên tục của vốn, tức là, với mục tiêu làm cho công ty hiệu quả hơn và sinh lời hơn, và chính sự căng thẳng này là cái làm cho “công việc nhóm sáng tạo” như vậy hết sức mệt mỏi. Họ phải chịu trách nhiệm về sự thành công của công ty, trong khi công việc nhóm của họ cũng gồm sự cạnh tranh giữa bản thân họ và với các nhóm khác. Với tư cách các nhà tổ chức quá trình làm việc, họ được trả công để thực hiện một vai trò mà về mặt truyền thống là của các nhà tư bản. Và như thế, với tất cả các mối lo và trách nhiệm quản lý trong khi vẫn là những người lao động được trả công có tương lai bắp bênh, họ nhận được cái tồi nhất của cả hai thế giới.

Những sự phân chia giai cấp như vậy có một chiều kích mới trong sự hoảng loạn coronavirus. Chúng ta bị bỏ bom bởi những lời kêu gọi để làm việc từ nhà, trong sự cách ly an toàn. Nhưng các nhóm nào có thể làm việc này? Những người lao động trí tuệ bắp bênh và các nhà quản lý có khả năng hợp tác qua email và hội nghị từ xa, như thế ngay cả khi họ bị cách ly thì công việc của họ diễn ra ít nhiều trơn tru. Họ có thể thậm chí giành được nhiều thời gian hơn để “bóc lột bản thân chúng ta.” Nhưng về những người, mà công việc của họ xảy ra ở bên ngoài, trong các nhà máy và cánh đồng, trong các cửa hàng, các bệnh viện và giao thông công cộng, thì sao? Nhiều thứ phải xảy ra ở bên ngoài không an toàn để cho những người khác có thể sống sót trong sự cách ly riêng tư của họ ...

Và, cuối cùng nhưng không kém quan trọng, chúng ta phải tránh sự cám dỗ để lên án kỷ luật tự giác nghiêm khắc và sự tận tụy để làm việc và truyền bá lập trường “Cứ bình tĩnh đi!”—Arbeit macht frei! (“Lao động mang lại tự do”) vẫn là khẩu hiệu đúng, mặc dù nó đã bị bọn Nazi lạm dụng một cách tàn nhẫn. Đúng, có lao động gây kiệt sức cho nhiều người phải đối phó với các tác động của các bệnh dịch—nhưng nó là lao động có ý nghĩa cho lợi ích của cộng đồng mà mang lại sự hài lòng của chính nó, không phải là cố gắng ngu dốt của việc cố thử thành công trong thị trường. Khi một người lao động y tế trở nên hết sức mệt mỏi vì phải làm việc quá giờ, khi một người chăm sóc bị kiệt sức bởi nhiệm vụ đòi hỏi, họ bị mệt mỏi theo một cách khác với sự kiệt sức được thúc đẩy bởi các động cơ sự nghiệp ám ảnh. Sự mệt mỏi của họ là đáng giá.

1 Byung-Chul Han, *The Burnout Society*, Redwood City: Stanford UP 2015.

2 [https://en.wikipedia.org/wiki/Byung-Chul\\_Han](https://en.wikipedia.org/wiki/Byung-Chul_Han).

3 <https://www.middleeasteye.net/news/german-city-reverse-prize-uk-author-kamila-shamsie-over-support-bds>.

4 Xem Stephan Siemens and Martina Frenzel, *Das unternehmerische Wir*, Hamburg: VSA Verlag 2014.

5 Eva Bockenheimer, “Where Are We Developing the Requirements for a New Society,” in Victoria Fareld and Hannes Kuch, *From Marx to Hegel and Back*, London: Bloomsbury 2020, p. 209.

### 3.

## TỚI MỘT CƠN BÃO HOÀN HẢO Ở CHÂU ÂU

Một cơn bão hoàn hảo xảy ra khi một sự kết hợp hiếm hoi của những hoàn cảnh khác hẳn nhau tạo ra một sự kiện cực kỳ dữ dội: trong một trường hợp như vậy, một sự cộng sinh của các lực phát ra năng lượng lớn hơn tổng đơn thuần của các nhân tố đóng góp riêng lẻ của nó rất nhiều. Thuật ngữ được đại chúng hoá bởi cuốn sách không hư cấu bán chạy nhất năm 1997 của Sebastian Junger về một sự kết hợp xảy ra một lần trong một trăm năm mà, trong năm 1991, đã giáng xuống đông bắc duyên hải Đại Tây dương của Hoa Kỳ: hệ thống áp suất cao từ các Hồ Lớn tạo ra gió bão trên Đảo Sable ngoài khơi Nova Scotia mà va chạm với Bão Grace đến từ vùng Caribe. Tường thuật của Junger tập trung vào đoàn thủ thủ của tàu đánh cá *Andrea Gail* biến mất giữa những ngọn sóng khổng lồ.

Do đặc tính toàn cầu của nó, bệnh dịch coronavirus đang diễn ra thường khêu gợi bình luận rằng bây giờ tất cả chúng ta đều trên cùng chiếc thuyền. Nhưng có các dấu hiệu cho thấy rằng chiếc thuyền gọi là châu Âu đến gần số phận của *Andrea Gail* hơn các thuyền khác rất nhiều. Ba cơn bão đang tụ tập và kết hợp sức của chúng trên châu Âu. Hai cơn đầu tiên không phải là đặc thù đối với châu Âu: đại dịch coronavirus trong tác động vật lý trực tiếp của nó (những sự cách ly, sự đau khổ và cái chết) và các tác động kinh tế của nó mà sẽ là tồi tệ ở châu Âu hơn ở những người nơi khác vì lục địa đang trì trệ rồi, và cũng phụ thuộc hơn các khu vực khác của thế giới vào nhập khẩu và xuất khẩu (thí dụ, ngành ô tô là xương sống của nền kinh tế Đức, và xuất khẩu xe sang trọng sang Trung Quốc đang bế tắc rồi.) Chúng ta bây giờ phải thêm vào hai cơn bão này một cơn bão thứ ba mà chúng ta có thể gọi là virus Putogan [*Putin Erdogan*]: sự bùng nổ mới của bạo lực ở Syria giữa Thổ Nhĩ Kỳ và chế độ Assad (được Nga ủng hộ trực tiếp). Cả hai bên đang khai thác lạnh lùng sự đau khổ của hàng triệu người lánh nạn cho lợi ích chính trị của riêng họ.

Khi Thổ Nhĩ Kỳ bắt đầu xúi giục hàng ngàn người di cư để bỏ đi sang châu Âu, tổ chức việc chuyên chở họ đến biên giới Hy Lạp, Erdogan biện minh cho biện pháp này với các lý do nhân đạo thực dụng: Thổ Nhĩ Kỳ không còn có thể hỗ trợ số người tị nạn gia tăng nữa. Có này làm chứng cho một sự vô liêm sỉ đến ngộp thở: nó bỏ qua bản thân việc Thổ Nhĩ Kỳ đã tham gia vào nội chiến

Syri như thế nào, ủng hộ một phái chống lại phái kia ra rao, và như thế chịu trách nhiệm nặng vì dòng người tị nạn thế nào. Bây giờ Thổ Nhĩ Kỳ muốn châu Âu chia sẻ gánh nặng người tị nạn, tức là, để trả cái giá cho chính trị tàn nhẫn của nó. “Giải pháp” giả cho khủng hoảng của những người Kurd ở Syria—với Thổ Nhĩ Kỳ và Nga áp đặt hoà bình sao cho mỗi bên kiểm soát bên của riêng mình – bây giờ đang tan rã, nhưng Nga và Thổ Nhĩ Kỳ vẫn ở trong một vị trí lý tưởng để gây áp lực lên châu Âu: hai nước kiểm soát cung dầu, cũng như dòng người tị nạn, và như thế có thể sử dụng cả hai như công cụ tổng tiền.

Điều múa quỷ quái giữa Erdogan và Putin, từ xung đột sang đồng minh và quay lại xung đột, không được đánh lừa chúng ta: cả hai sự cực đoan là phần của cùng trò chơi địa chính trị với cái giá của nhân dân Syri. Không chỉ là chẳng bên nào quan tâm đến sự đau khổ của họ, cả hai bên đều lợi dụng nó một cách tích cực. Cái không thể không đập vào con mắt là sự giống nhau giữa Putin và Erdogan, những người luôn luôn ủng hộ hai phiên bản của cùng chế độ chính trị, được lãnh đạo bởi một nhân vật hỗn hợp mà chúng ta có thể gọi là Putogan.

Ta phải tránh trò chơi hỏi ai chịu trách nhiệm hơn cho cuộc khủng hoảng, Erdogan hay Putin. Cả hai là tồi hơn và phải được coi như cái họ là: các tội phạm chiến tranh sử dụng sự đau khổ của hàng triệu người và phá huỷ một nước để theo đuổi một cách nhẫn tâm các mục tiêu của họ, trong số đó có sự phá hoại một châu Âu thống nhất. Hơn nữa, bây giờ họ đang làm điều này trong khung cảnh của một bệnh dịch toàn cầu, vào lúc khi sự hợp tác toàn cầu là cấp bách hơn bao giờ hết, việc sử dụng sự sợ hãi mà điều này gây ra như một phương tiện để theo đuổi các mục tiêu quân sự của họ. Trong một thế giới với một ý thức tối thiểu về công lý, chỗ của họ không được ở trong các dinh tổng thống mà ở Tòa Hình sự Quốc tế ở Hague.

Bây giờ chúng ta có thể thấy sự kết hợp của ba cơn bão này tạo thành một cơn bão hoàn hảo như thế nào: một làn sóng mới của những người tị nạn được Thổ Nhĩ Kỳ tổ chức có thể có những hậu quả tai họa vào lúc của đại dịch coronavirus. Cho đến bây giờ, một trong ít thứ tốt về bệnh dịch, cùng với sự thực cơ bản rằng nó đã làm cho chúng ta nhận thức rõ ràng về nhu cầu cho sự hợp tác toàn cầu, đã là nó đã không được gán cho những người di cư và những người tị nạn—chủ nghĩa phân biệt chủng tộc hoạt động chủ yếu trong việc cảm nhận mối đe dọa như xuất phát từ Phương Đông Khác. Nhưng nếu hai vấn đề bị trộn lẫn với nhau, nếu những người tị nạn được cảm nhận như liên kết với sự lan ra của bệnh dịch (và tất nhiên chắc coronavirus lây nhiễm rộng giữa những người tị nạn do các điều kiện trong các trại đông đúc họ ở), thì các nhà phân biệt chủng tộc dân

tuý sẽ có thời cực thịnh của họ: họ sẽ có khả năng biện minh việc họ loại trừ những người nước ngoài với các lý lo y tế “khoa học”. Các chính sách thiện cảm cho phép dòng vào của những người tị nạn có thể dễ dàng gây ra một phản ứng hoảng loạn và sợ hãi. Như thủ tướng Viktor Orban tuyên bố trong một bài phát biểu gần đây, Hungary trên thực tế có thể trở thành tấm gương cho toàn bộ châu Âu noi theo.

Để ngăn chặn tai hoạ này, thứ đầu tiên cần đến là cái gì đó hầu như không thể: củng cố sự thống nhất hoạt động của châu Âu, nhất là sự phối hợp giữa Pháp và Đức. Dựa vào sự thống nhất này, rồi châu Âu phải hành động để giải quyết khủng hoảng người tị nạn. Trong cuộc tranh luận TV gần đây, Gregor Gysi, một nhân vật then chốt của đảng cánh tả Đức Die Linke, đã cho một câu trả lời hay cho người phát ngôn chống-di cư, hung hăng khẳng khẳng rằng chúng ta phải không cảm thấy trách nhiệm nào vì sự nghèo khổ trong các nước Thế giới thứ Ba. Thay cho việc tiêu tiền để giúp đỡ họ, người phát ngôn lập luận, các nhà nước của chúng ta phải chịu trách nhiệm chỉ vì phúc lợi của các công dân riêng của chúng. Ý chính của câu trả lời của Gysi là, nếu chúng ta ở châu Âu không chấp nhận trách nhiệm vì những người nghèo Thế giới thứ Ba và hành động một cách phù hợp, thì họ sẽ không có lựa chọn nào khác ngoài việc đến đây, mà chính xác là cái quan điểm chống người nhập cư phản đối một cách hung tợn). Trong khi là thiết yếu để tất cả nhấn mạnh sự khoan dung và sự đoàn kết với những người tị nạn đang đến, dòng lý lẽ này, mà giải quyết những khó khăn của những dòng người tị nạn, chắc là hiệu quả hơn rất nhiều so với những sự kêu gọi đến chủ nghĩa nhân đạo trừu tượng, kêu gọi sự hào phóng và sự hồi lỗi xuất phát từ sự thực không thể chối cãi rằng nguyên nhân của phần lớn sự đau khổ trong quốc gia nghèo hơn là kết quả của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc và thuộc địa hoá Âu châu. Một dòng lý lẽ như vậy, để duy trì trật tự hiện tồn nhưng với một bộ mặt con người, là một biện pháp tuyệt vọng chắc chắn thay đổi gì. Ngày nay cần nhiều hơn thế nhiều.

## 4.

### HOAN NGHÊNH ĐẾN VỚI SA MẠC VIRAL

Sự lây đang diễn ra của đại dịch coronavirus cũng đã kích một bệnh dịch to lớn của các virus ý thức hệ mà đang nằm ngủ trong các xã hội của chúng ta: tin giả, các thuyết âm mưu hoang tưởng, những sự bùng nổ của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. Nhu cầu y tế có cơ sở vững chắc cho những sự cách ly đã thấy một tiếng vang trong áp lực tư tưởng để thiết lập những ranh giới rõ ràng và để cách ly những kẻ thù gây ra một mối đe dọa đối với bản sắc của chúng ta.

Nhưng có lẽ một virus tư tưởng khác và tốt hơn nhiều sẽ lan ra và hy vọng lây nhiễm chúng ta: virus suy nghĩ về một xã hội thay thế, một xã hội vượt quá nhà nước quốc gia, một xã hội tự hiện thực mình trong các hình thức của sự đoàn kết và hợp tác toàn cầu. Sự suy đoán phổ biến rằng coronavirus có thể dẫn đến sự sụp đổ của sự cai trị Cộng sản ở Trung Quốc, theo cùng cách mà, như bản thân Gorbachev đã thú nhận, thảm họa Chernobyl đã là sự kiện kích sự kết thúc của chủ nghĩa Cộng sản Soviet. Nhưng có một nghịch lý ở đây: coronavirus cũng sẽ buộc chúng ta để phát minh lại chủ nghĩa Cộng sản dựa vào sự tin cậy vào nhân dân và vào khoa học.

Cảnh cuối của phim *Kill Bill (Giết Bill) Tập hai 2* của Quentin Tarantino, Beatrix vô hiệu hoá Bill tàn ác và đánh hấn bằng “Kỹ thuật Năm Điểm Bàn tay Làm Nổ tung Tim,” cú đòn chí tử nhất trong mọi võ thuật. Nước đi gồm một sự kết hợp của năm cú đánh với các đầu ngón tay vào năm huyết khác nhau trên cơ thể đối thủ—sau khi mục tiêu rời đi và đi được năm bước, thì tim của hấn vỡ tung và hấn ngã gục xuống sàn. Một cuộc tấn công như vậy là phần của thần thoại võ thuật nhưng là không thể trong cuộc chiến đấu giáp lá cà thực tế. Trong phim, sau khi Beatrix đánh hấn theo cách này, Bill bình tĩnh cầu hoà với cô, đi năm bước và chết.

Cái làm cho cuộc tấn công này lý thú đến vậy là thời gian giữa việc bị đánh và thời khắc của cái chết: tôi có thể có một cuộc nói chuyện tử tế chừng nào tôi ngồi một cách bình tĩnh, nhưng tôi biết suốt quá trình đó rằng thời khắc tôi bắt đầu đi tìm tôi sẽ nổ tung. Và chẳng phải ý tưởng của những người suy đoán về làm sao coronavirus có thể dẫn đến sự sụp đổ của sự cai trị Cộng sản ở Trung

Quốc rằng đại dịch coronavirus hoạt động như loại nào đó của “Kỹ thuật Năm Điểm Bàn tay Làm Nổ tung Tim” xã hội lên chế độ Cộng sản Trung quốc: ban lãnh đạo Trung quốc có thể ngồi, quan sát và đi qua các chuyển động thông thường của sự cách ly, nhưng mọi sự thay đổi thật trong trật tự xã hội (như việc thực sự tin nhân dân) sẽ gây ra sự sụp đổ của họ. Ý kiến khiêm tốn của tôi là cấp tiến hơn nhiều: đại dịch coronavirus là một loại “Kỹ thuật Năm Điểm Bàn tay Làm Nổ tung Tim” trên hệ thống tư bản chủ nghĩa toàn cầu—một tín hiệu rằng chúng ta không thể tiếp tục theo cách chúng ta đã theo cho đến bây giờ, rằng cần một sự thay đổi triệt để.

Nhiều năm trước, Fredric Jameson đã thu hút sự chú ý đến tiềm năng utopian trong các phim về một tai hoạ vũ trụ như một tiểu hành tinh đe dọa sự sống trên trái đất, hay một virus quét sạch nhân loại. Một mối đe dọa chung như vậy sinh ra tình đoàn kết toàn cầu, những sự khác biệt nhỏ nhất của chúng ta trở nên vô nghĩa, tất cả chúng ta làm việc cùng nhau để tìm ra một giải pháp—và chúng ta ở đây, trong đời thực. Điều này không phải là một lời kêu gọi để hưởng thụ một cách ác cảm sự đau khổ phổ biến trong chừng mực nó giúp Sự nghiệp của chúng ta—ngược lại, điểm chính là để suy ngẫm về sự thực đáng buồn rằng chúng ta cần một tai hoạ để có khả năng suy nghĩ lại chính các đặc tính cơ bản của xã hội mà trong đó chúng ta sống.

Mô hình lờ mờ đầu tiên của sự phối hợp toàn cầu như vậy là Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) từ đó chúng ta không nhận được lời nói lấp bấp quan liêu thông thường mà là những sự cảnh báo chính xác được công bố mà không có hoảng loạn. Các tổ chức như vậy phải được trao nhiều quyền điều hành hơn. Trong khi ứng viên Tổng thống Hoa Kỳ Bernie Sanders bị những người hoài nghi chế giễu vì chủ trương của ông về chăm sóc sức khỏe phổ quát ở Hoa Kỳ, chẳng phải bài học của đại dịch coronavirus là thậm chí cần nhiều hơn thế, rằng chúng ta phải bắt đầu xây dựng một loại nào đó của mạng lưới sức khỏe toàn cầu đó sao? Một ngày sau khi thứ trưởng bộ y tế Iran, Iraj Harirchi, xuất hiện tại một cuộc họp báo nhằm để coi nhẹ sự lan truyền coronavirus và để khẳng định rằng những sự cách ly hàng loạt là không cần thiết, ông đã đưa ra một tuyên bố ngắn thú nhận rằng bản thân ông đã nhiễm coronavirus đặt chính ông vào sự cách ly (ngay cả trong sự xuất hiện của ông trên TV, ông đã biểu lộ những dấu hiệu về sốt và ốm yếu). Harirchi đã nói thêm: “Virus này là dân chủ, và nó không phân biệt giữa người nghèo và giàu hay giữa chính khách và một công dân thường.”<sup>1</sup> Trong việc này, ông đã hoàn toàn đúng—tất cả chúng ta đều trong cùng chiếc thuyền. Là khó để bỏ sót sự mỉa mai tột độ của sự thực rằng cái đã đưa tất cả chúng ta lại với nhau và đã

thúc đẩy sự đoàn kết toàn cầu tự bày tỏ ở mức đời sống hàng ngày trong các mệnh lệnh nghiêm ngặt để tránh những sự tiếp xúc gần với những người khác, thậm chí để tự-cách ly.

Và chúng ta không chỉ đối mặt với các mối đe dọa viral—các tai họa khác đang lù lù trên đường chân trời hay đang xảy ra rồi: các đợt hạn hán, các đợt sóng nhiệt, các trận bão giết người, danh sách là dài. Trong tất cả các trường hợp này, câu trả lời không phải là sự hoảng loạn mà là công việc khó nhọc và cấp bách để thiết lập loại nào đó của sự phối hợp toàn cầu hiệu quả.

Ảo tưởng đầu tiên phải loại bỏ là ảo tưởng được Donald Trump truyền lan trong cuộc viếng thăm gần đây của ông tới Ấn Độ: rằng bệnh dịch sẽ rút lui nhanh chóng, chúng ta chỉ phải chờ cho nó lên đỉnh và rồi cuộc sống sẽ quay lại bình thường. Trung Quốc đang chuẩn bị rồi cho thời khắc này: các phương tiện truyền thông của họ tuyên bố rằng khi bệnh dịch qua đi, nhân dân sẽ phải làm việc những ngày Thứ Bảy và Chủ nhật để đuổi kịp. Ngược với những hy vọng quá dễ này, là quan trọng để chấp nhận rằng mối đe dọa sẽ ở lại đây: cho dù làn sóng này có rút lui đi nữa, nó chắc sẽ xuất hiện lại trong những dạng mới, có lẽ thậm chí nguy hiểm hơn. Sự thực rằng chúng ta có những bệnh nhân đã sống sót sự lây nhiễm coronavirus, được tuyên bố khỏi bệnh, và rồi lại bị nhiễm lại, là một dấu hiệu đáng ngại theo hướng này.

Vì lý do này, chúng ta có thể kỳ vọng rằng các bệnh dịch viral sẽ tác động đến các tương tác sơ đẳng nhất của chúng ta với những người và các đối tượng khác xung quanh chúng ta, kể cả thân thể của riêng chúng ta: Các hướng dẫn về làm thế nào để đối phó với việc này sẽ có rất nhiều: tránh chạm vào các thứ mà có thể bẩn (một cách vô hình), đừng chạm vào những cái móc, đừng ngồi lên các bệ xí công cộng hay trên các ghế băng trong những nơi công cộng, tránh ôm nhau hay bắt tay nhau ... và đặc biệt cẩn thận về bạn kiểm soát thân thể và các cử chỉ tự phát của riêng bạn thế nào: đừng chạm mũi bạn hay dụi mắt bạn—tóm lại, đừng chơi với bản thân mình. Như thế không chỉ nhà nước và các cơ quan khác sẽ tìm cách để kiểm soát chúng ta, chúng ta phải học để kiểm soát và kỷ luật bản thân chúng ta! Có lẽ chỉ thực tế ảo sẽ được coi là an toàn, và việc di chuyển trong một không gian mở sẽ được dành cho các hòn đảo được sở hữu bởi những người siêu giàu.<sup>2</sup>

Nhưng ngay cả ở đây, ở mức thực tế ảo và internet, chúng ta phải nhắc nhở bản thân rằng, trong các thập niên qua, từ “virus” và “viral” đã chủ yếu được dùng để chỉ các virus số nhiễm không gian-web của chúng ta mà về chúng chúng ta không biết, chí ít không cho đến khi sức mạnh tàn



phá của chúng (chẳng hạn, phá hủy dữ liệu của chúng ta hay ổ đĩa cứng của chúng ta) được tiết lộ. Cái chúng ta thấy bây giờ là sự quay lại ồ ạt với nghĩa đen ban đầu của từ: sự lây nhiễm viral hoạt động cùng nhau trong cả hai chiều kích, thực tế và ảo.

Một hiện tượng kỳ quặc khác mà chúng ta có thể quan sát là sự quay lại đắc thắng của thuyết vật linh tư bản chủ nghĩa, của việc đối xử các hiện tượng xã hội như các thị trường hay vốn tài chính cứ như là các thực thể sống. Nếu người ta đọc các phương tiện truyền thông lớn của chúng ta, ấn tượng ta nhận được là, chúng ta thực sự cần lo không phải là hàng ngàn người đã chết rồi và rất nhiều người hơn sẽ chết, mà là sự thực rằng “các thị trường đang hoảng loạn”—coronavirus đang làm xáo trộn hoạt động trơn tru của thị trường thế giới hơn bao giờ hết. Tất cả điều này chẳng phải là tín hiệu rõ ràng cần cấp bách cho việc tổ chức lại nền kinh tế toàn cầu mà sẽ không còn bị phó mặc cho các cơ chế thị trường ư? Chúng ta không nói ở đây về chủ nghĩa Cộng sản kiểu cũ, tất nhiên, chỉ về loại nào đó của tổ chức toàn cầu mà có thể kiểm soát và điều tiết nền kinh tế, cũng như hạn chế chủ quyền của các nhà nước-quốc gia khi cần thiết. Các nước đã có khả năng làm việc đó trong hoàn cảnh chiến tranh, và bây giờ chúng ta trên thực tế đang tiến đến một tình trạng chiến tranh ý tế.

Chúng ta không được sợ để lưu ý đến tác động phụ có lợi tiềm năng của bệnh dịch. Một trong những biểu tượng kéo dài của bệnh dịch là những hành khách bị mắc kẹt trong sự cách ly trên những tàu du lịch lớn. Đúng là sự thoát nợ với sự tà dâm của các tàu như vậy tôi nói, mặc dù chúng ta phải cẩn trọng rằng sự du hành đến các đảo hẻo lánh hay các khu nghỉ dưỡng khác sẽ không một lần nữa trở thành đặc quyền riêng của số ít người giàu, như nhiều thập niên trước với việc đi máy bay. Các công viên giải trí đang trở thành các thị trấn ma—hoàn hảo, tôi không thể hình dung một chỗ chán và ngu hơn Disneyland. Sản xuất xe hơi bị tác động nghiêm trọng—tốt, điều này có thể buộc chúng ta nghĩ về sự thay thế cho sự ám ảnh của chúng ta với các xe cá nhân. Danh sách có thể tiếp tục.

Trong một bài phát biểu mới đây, Viktor Orban đã nói: “Không có cái thứ như một người khai phóng (tự do-liberal). Một người khai phóng chẳng là gì hơn một người Cộng sản với một tấm bằng.”<sup>3</sup> Nếu điều ngược lại đúng thì sao? Nếu chúng ta gọi tên những người lo cho các quyền tự do của chúng ta là “những người khai phóng”, và chúng ta gọi những người biết rằng chúng ta có thể cứu các quyền tự do đó chỉ với những sự thay đổi triệt để vì chủ nghĩa tư bản toàn cầu đang tới một khủng hoảng, là “những người Cộng sản”, thì ngày nay chúng ta phải nói rằng những người

trong chúng ta mà vẫn thừa nhận mình như những người Cộng sản, là các nhà khai phóng với một tấm bằng—những người khai phóng mà nghiên cứu nghiêm túc vì sao các giá trị khai phóng của chúng ta đang dưới sự đe dọa và biết rằng chỉ một sự thay đổi triệt để có thể cứu chúng.

1 <https://www.theguardian.com/world/2020/feb/25/irans-deputy-health-minister-i-have-coronavirus>.

2 Tôi mang ơn Andreas Rosenfelder vì sự thấu hiểu này.

3 <https://www.euronews.com/2020/02/16/hungary-s-orban-lashes-out-at-slow-eu-growth-sinister-menaces-and-george-soros>.

## 5.

### NĂM GIAI ĐOẠN CỦA CÁC BỆNH DỊCH

Có lẽ chúng ta có thể học được cái gì đó về các phản ứng của chúng ta với đại dịch coronaviruss từ Elisabeth Kübler-Ross người, trong cuốn *On Death and Dying (Về cái Chết và sự Hấp hối)*, đã đề xuất sơ đồ nổi tiếng về năm giai đoạn của việc chúng ta phản ứng thế nào với việc biết rằng chúng ta mắc một bệnh nan y: *từ chối* (người ta đơn giản từ chối chấp nhận sự thực: “Điều này không thể xảy ra, không với tôi.”); *tức giận* (mà nổi ra khi chúng ta không còn từ chối sự thực được nữa: “Sao điều này có thể xảy ra với tôi?”); *mặc cả* (hy vọng chúng ta có thể bằng cách nào đó trì hoãn hay giảm bớt sự thực: “hãy để cho tôi sống để thấy các con tôi tốt nghiệp.”); *trầm cảm* (ngưng đầu tư dục tính: “tôi sẽ chết, cho nên vì sao phải lo lắng với bất kể thứ gì?”); *chấp nhận* (“tôi không thể chống lại nó, tôi có thể sẵn sàng cho việc đó.”). Muộn hơn, Kübler-Ross đã áp dụng các giai đoạn này cho bất kể hình thức nào của sự mất mát cá nhân tai hoạ (sự thất nghiệp, cái chết của một người thân yêu, sự ly dị, sự nghiện ma túy), và cũng nhấn mạnh rằng chúng không nhất thiết đến theo cùng thứ tự, tất cả các bệnh nhân cũng chẳng trải nghiệm tất cả năm giai đoạn.

Người ta có thể thấy rõ cùng năm giai đoạn đó mỗi khi một xã hội đối mặt với chấn thương nào đó. Hãy xét mỗi đe dọa của thảm hoạ sinh thái: đầu tiên, chúng ta có khuynh hướng từ chối nó (chỉ là chúng hoang tưởng, tất cả cái xảy ra là những sự dao động bình thường trong các hình mẫu khí hậu); rồi đến sự tức giận (với các công ty lớn gây ô nhiễm môi trường của chúng ta, với chính phủ bỏ qua những mối nguy hiểm); rồi sự mặc cả tiếp theo (nếu chúng ta tái chế rác thải của chúng ta, chúng ta có thể mua một chút thời gian; cũng có mặt tốt của nó: chúng ta có thể trồng rau ở Greenland, tàu bè có thể chở hàng hoá từ Trung Quốc đến Hoa Kỳ nhanh hơn nhiều trên chuyến đi qua bắc cực mới, đất màu mỡ mới sẽ trở nên sẵn có ở Siberia do lớp băng vĩnh cửu tan ra ...), trầm cảm (là quá muộn, chúng ta thua rồi ...); và, cuối cùng, sự chấp nhận—chúng ta đang đối phó với một mối đe dọa nghiêm trọng, và chúng ta sẽ phải thay đổi toàn bộ cách sống của chúng ta!

Cùng thế có hiệu lực cho mối đe dọa tăng lên của sự kiểm soát số đối với đời sống của chúng ta: đầu tiên, chúng ta có khuynh hướng từ chối nó (nó là một sự cường điệu, một sự hoang tưởng cánh Tả, không cơ quan nào có thể kiểm soát hoạt động hàng ngày của chúng ta); rồi chúng ta nổi cáu (với các công ty lớn và các cơ quan nhà nước bí mật mà biết chúng ta kỹ hơn chúng ta biết chính mình và sử dụng tri thức này để kiểm soát và thao túng chúng ta); tiếp theo, sự mặc cả (các nhà chức trách có quyền để tìm kiếm những kẻ khủng bố, nhưng đừng có xâm phạm sự riêng tư của chúng ta ...); tiếp đến là trầm cảm (là quá muộn, sự riêng tư của chúng ta đã mất, thời của các quyền tự do cá nhân qua rồi); và, cuối cùng, sự chấp nhận (sự kiểm soát số là một mối đe dọa đối với tự do của chúng ta, chúng ta phải làm cho công chúng biết về tất cả các chiêu kích của nó và hứa hẹn để chiến đấu chống lại nó!).

Trong thời trung cổ, dân cư của một thị trấn bị tác động đã phản ứng lại với các dấu hiệu của bệnh dịch theo một cách tương tự: đầu tiên từ chối, rồi tức giận với đời sống tội lỗi của chúng ta mà vì nó chúng ta bị trừng phạt, hay thậm chí với Chúa tàn bạo đã cho phép nó, rồi mặc cả (không tôi đến vậy, hãy chỉ tránh những người ốm yếu ...), rồi trầm cảm (đời chúng ta thế là hết ...), rồi, thật lý thú, những cuộc truy hoan (vì đời chúng ta hết rồi, hãy tận hưởng tất cả những khoái lạc vẫn còn có thể với rất nhiều rượu và tình dục), và, cuối cùng, sự chấp nhận (chúng ta ở đây, hãy ứng xử cứ như cuộc sống bình thường tiếp diễn càng nhiều càng tốt ...).

Và đây chẳng phải cũng là cách chúng ta đối phó với đại dịch coronaviruss nổ ra vào cuối 2019 sao? Đầu tiên, đã là một sự từ chối (chẳng gì nghiêm trọng xảy ra cả, một số cá nhân vô trách nhiệm đã chỉ lan truyền sự hoảng loạn); rồi, sự tức giận (thường dưới dạng phân biệt chủng tộc hay chống-nhà nước: những người Trung quốc có tội, nhà nước chúng ta không hiệu quả ...); tiếp đến là sự mặc cả (OK, có một số nạn nhân, nhưng ít nghiêm trọng hơn SARS, và chúng ta có thể hạn chế thiệt hại ...); nếu việc này không có kết quả, trầm cảm nảy sinh (đừng có đùa, tất cả chúng ta đều bị toi) ... nhưng giai đoạn cuối cùng của sự chấp nhận sẽ trông giống thế nào? Là một sự thực lạ rằng bệnh dịch này bộc lộ một đặc tính chung với vòng gần đây nhất của các cuộc phản kháng xã hội ở những nơi như nước Pháp và Hồng Kông, Chúng không bùng nổ và rồi biến đi, chúng còn dai dẳng, mang lại sự sợ hãi và sự mỏng manh lâu dài cho đời sống của chúng ta.

Cái chúng ta phải chấp nhận và hoà giải bản thân chúng ta với là, có một lớp phụ của cuộc sống, cuộc sống bất tử, lặp đi lặp lại một cách ngu đần, trước-tình dục của các virus, mà đã luôn luôn ở đó và sẽ luôn luôn với chúng ta như một bóng đen, đặt ra một mối đe dọa cho chính sự sống sót

của chúng ta, nổ ra khi chúng ta ít kỳ vọng nhất. Và ở một mức thậm chí tổng quát hơn, các bệnh dịch viral nhắc nhở chúng ta về sự tình cờ tối hậu và sự vô nghĩa của đời sống của chúng ta: không quan trọng các lâu đài tinh thần, mà chúng ta, loài người, xây dựng, có tráng lệ đến thế nào, một sự tình cờ tự nhiên ngu đần như một virus hay một tiểu hành tinh có thể kết liễu nó hoàn toàn ... không nhắc đến bài học của sinh thái học, mà là chúng ta, loài người, cũng có thể vô tình đóng góp cho sự kết thúc này.

## 6.

### VIRUS Ý THỨC HỆ

Một câu hỏi lý thú do đại dịch coronavirus nêu ra, thậm chí cho một người không-chuyên gia về thống kê học như tôi, là: dữ liệu chấm dứt và ý thức hệ bắt đầu ở đâu?

Có một nghịch lý hoạt động ở đây: thế giới của chúng ta càng được kết nối, thì một tai họa địa phương càng có thể kích sự sợ hãi và cuối cùng một thảm họa toàn cầu. Trong mùa Xuân 2010, một đám mây bụi từ một sự bùng nổ núi lửa nhỏ ở Iceland, một nhiễu loạn nhỏ trong cơ chế phức tạp của cuộc sống trên Trái đất, gây ra một sự ngưng trệ giao thông hàng không trên hầu hết châu Âu. Nó đã là một sự nhắc nhở sắc nét về loài người vẫn chỉ là một trong nhiều loài sinh vật trên hành tinh Trái đất như thế nào, bất chấp tất cả hoạt động ghê gớm của nó để biến đổi tự nhiên. Tác động kinh tế xã hội có tính tai họa của một sự bùng nổ nhỏ như vậy chính là do tính dễ vỡ của sự phát triển công nghệ của chúng ta, trong trường hợp này là hàng không. Một thế kỷ trước, một sự bùng nổ như vậy đã trôi qua mà chẳng ai để ý. Sự phát triển công nghệ làm cho chúng ta độc lập hơn với tự nhiên và đồng thời, ở mức khác nhau, phụ thuộc hơn vào những sự thất thường của tự nhiên. Và cũng thế cho sự lây lan của coronavirus: giả như nó đã xảy ra trước các cuộc cải cách của Đặng Tiểu Bình, thì thậm chí có lẽ chúng ta đã chẳng nghe về nó.

Một thứ là chắc chắn: một mình sự cách ly, xây nhiều tường mới và thêm những sự cách ly, sẽ không có kết quả. Cần đến sự đoàn kết vô điều kiện đầy đủ và một phản ứng được điều phối toàn cầu, một hình thức mới của cái một thời được gọi là chủ nghĩa Cộng sản. Nếu chúng ta không định hướng các cố gắng của chúng ta theo hướng này, thì Vũ Hán hôm nay rất có thể là thành phố điển hình của tương lai của chúng ta. Nhiều dystopia hình dung rồi một tương lai tương tự: chúng ta ở nhà, làm việc trên máy tính của chúng ta, liên lạc qua hội nghị video, tập luyện trên một máy ở góc của văn phòng tại gia của chúng ta, đôi khi thủ dâm trước một màn hình chiếu cảnh tình dục khiêu dâm, và nhận thức ăn được chuyển đến, chẳng bao giờ đích thân thấy những con người khác.

Tuy vậy, có một triển vọng giải phóng bất ngờ được che giấu trong tầm nhìn khủng khiếp này. Tôi phải thú nhận rằng trong những ngày vừa qua này tôi đã thấy mình đang mơ đi thăm Vũ Hán. Những đường phố hoang vắng trong một siêu đô thị—các trung tâm đô thị thông thường nhộn nhịp trông như các thành phố ma, các cửa hàng với cửa mở và không khách hàng nào, chỉ một người đi bộ một mình hay một chiếc xe độc nhất ở đây ở đó, cho một cái nhìn thoáng qua về một thế giới không-tiêu dùng chủ nghĩa có thể trông giống cái gì. Vẻ đẹp u sầu của các đại lộ trống rỗng của Thượng Hải hay Hồng Kông nhắc nhở tôi về vài bộ phim cũ hậu-tận thế như *On the Beach* (*Trên Bờ biển*), mà cho thấy một thành phố với hầu hết dân cư của nó bị quét sạch—không có sự phá huỷ lớn ngoạn mục nào, chỉ là thế giới ở đó không còn sẵn sàng trong tầm tay, đang đợi chúng ta, nhìn vào chúng ta và vì chúng ta nữa. Ngay cả những khẩu trang trắng, được vài người đi xung quanh đeo, tạo ra một tình trạng nặc danh dễ chịu và sự giải phóng khỏi áp lực xã hội được nhận ra.

Nhiều người trong chúng ta nhớ kết luận nổi tiếng của tuyên ngôn Tình huống chủ nghĩa (Situationist) của các sinh viên được công bố trong năm 1966: *Vivre sans temps mort, jouir sans entraves* (sống không có thời gian chết, tận hưởng không có những sự cản trở). Nếu Freud và Lacan đã có dạy chúng ta bất cứ thứ gì, chính là công thức này, lý do tối cao của một lệnh siêu bản ngã [superego injunction] trong thực tế là một công thức cho thảm họa (vì, như Lacan đã chứng minh một cách khéo léo, siêu bản ngã ở mức cơ bản nhất của nó là một lệnh để tận hưởng, không phải là một hành động phủ định cấm cái gì đó): sự thôi thúc để lấp đầy thời gian được phân cho chúng ta trong mọi thời khắc bằng sự can dự mạnh một cách không thể tránh khỏi sẽ kết thúc trong một sự đơn điệu ngột ngạt. Thời gian chết—những thời khắc của sự rút lui, của cái những người thần bí cổ gọi là *Gelassenheit*, sự thanh thản—là cốt yếu cho sự phục hồi kinh nghiệm sống của chúng ta. Và, có lẽ, người ta có thể hy vọng rằng một trong những hệ quả không lường trước của những sự cách ly coronavirus trong các thành phố khắp thế giới sẽ là, chỉ ít một số người sẽ sử dụng thời gian được giải thoát khỏi hoạt động bận rộn và nghĩ về (sự vô) ý nghĩa của tình trạng khó chịu của họ.

Tôi biết đầy đủ về mối nguy hiểm tôi đang ve vãn trong việc đưa ra công khai những suy nghĩ này. Tôi không làm một phiên bản mới của việc quy cho các nạn nhân đau khổ sự thiếu hiểu thật sâu hơn nào đó từ vị trí bên ngoài (vẫn) an toàn của tôi và như thế hợp pháp hoá một cách vô liêm sỉ sự đau khổ của họ? Khi một công dân đeo khẩu trang của Vũ Hán đi loay hoay tìm thuốc hay

thực phẩm, dứt khoát không có suy nghĩ chống-tiêu dùng chủ nghĩa nào trong đầu người đó, chỉ có sự hoảng loạn, sự tức giận và sự sợ hãi thôi. Yêu cầu của tôi chỉ là, ngay cả các sự kiện kinh khủng có thể có các hệ quả tích cực không tiên đoán được.

Carlo Ginzburg đã đề xuất ý niệm rằng việc cảm thấy xấu hổ về nước mình, không phải sự yêu thương nó, có thể là dấu hiệu thật của sự thuộc về nó. Có thể, trong thời gian cách ly và sự yên tĩnh bắt buộc này, một số người Israeli sẽ lấy sự cam đảm để cảm thấy xấu hổ trong quan hệ với chính trị được Netanyahu và Trump thực hiện nhân danh họ—tất nhiên, không theo nghĩa sự xấu hổ vì là Do Thái, ngược lại, cảm thấy xấu hổ vì cái chính trị Israeli đang làm ở Bờ Tây đối với di sản quý giá nhất của bản thân đạo Do Thái (Judaism). Có thể, một số người Anh sẽ lấy sự can đảm để cảm thấy xấu hổ về sự mê mẩn ước mơ ý thức hệ mà đã mang lại Brexit cho họ. Nhưng đối với những người trong cách ly ở Vũ Hán và khắp thế giới, không phải là thời gian để cảm thấy xấu hổ và bị bêu xấu mà đúng hơn là thời gian để lấy sự can đảm và kiên nhẫn bền bỉ trong cuộc đấu tranh của họ. Những người duy nhất thực sự phải xấu hổ ở Trung Quốc là những người công khai coi nhẹ bệnh dịch trong khi lại bảo vệ mình quá đáng, hoạt động giống các quan chức Soviet quanh Chernobyl mà đã công khai cho rằng không có sự nguy hiểm nào trong khi ngay lập tức sơ tán gia đình của chính họ, hay những nhà quản lý cấp cao mà công khai phủ nhận sự nóng lên toàn cầu nhưng đang mua nhà ở New Zealand hay xây dựng các bunker để sống sót ở Rocky Mountains rồi. Có lẽ, sự oán hận của công chúng chống lại các tiêu chuẩn kép như vậy (mà đang buộc các nhà chức trách để hứa sự minh bạch rồi) sẽ sinh ra một tác động phụ tích cực không lường trước của cuộc khủng hoảng này.



## BÌNH TĨNH VÀ HOẢNG LOẠN!

Các phương tiện truyền thông của chúng ta lặp lại không ngừng công thức “Đừng hoảng loạn!” và rồi chúng ta nhận được tất cả dữ liệu mà không thể không gây ra hoảng loạn. Tình hình giống tình cảnh tôi nhớ từ thời trẻ của chính tôi trong một nước Cộng sản khi các quan chức chính phủ thường xuyên trấn an công chúng rằng không có lý do nào cho sự hoảng loạn cả. Tất cả chúng tôi đã đều coi sự trấn an như vậy là một dấu hiệu rõ ràng rằng bản thân họ đang hoảng loạn.

Sự hoảng loạn có logic của riêng nó. Sự kiện rằng, ở Vương quốc Anh, do hoảng loạn coronavirus, ngay cả các cuộn giấy vệ sinh đã biến mất khỏi các cửa hàng nhắc nhở tôi về sự cố kỳ quặc với giấy vệ sinh từ thời trẻ của tôi ở Nam Tư Xã hội chủ nghĩa. Đột nhiên, một tin đồn lan ra rằng không có đủ giấy vệ sinh. Các nhà chức trách ngay lập tức đưa ra những lời trấn an rằng có đủ giấy vệ sinh cho sự tiêu dùng bình thường, và, đáng ngạc nhiên, điều này đã không chỉ đúng mà hầu hết người dân thậm chí đã tin nó đúng. Tuy vậy, một người tiêu dùng trung bình lập luận theo cách như sau: tôi biết là có đủ giấy vệ sinh và tin đồn là sai, nhưng nếu ai đó coi tin đồn này một cách nghiêm túc và, trong một sự hoảng loạn, bắt đầu mua dự trữ quá nhiều giấy vệ sinh, gây ra một sự thiếu hụt thật thì sao? Cho nên tốt hơn bản thân tôi cũng mua dự trữ. Thậm chí không cần để tin rằng ai đó khác coi tin đồn là nghiêm túc—là đủ để giả sử rằng ai đó khác tin rằng có những người coi tin đồn một cách nghiêm túc—kết quả là như nhau, cụ thể là sự thiếu giấy vệ sinh thật trong các cửa hàng. Cái gì đó tương tự xảy ra ở Vương quốc Anh và California ngày nay?\*

Cái tương ứng kỳ lạ của loại sợ quá mức đang xảy ra này là sự thiếu hoảng loạn khi hoàn toàn có lý do chính đáng. Trong vài năm gần đây, sau các bệnh dịch SARS và Ebola, chúng ta được cảnh báo lặp đi lặp lại rằng một bệnh dịch mới nặng hơn nhiều chỉ là vấn đề thời gian, rằng câu hỏi đã không phải là NẾU mà là KHI NÀO. Mặc dù chúng ta tin chắc về sự thật của những sự tiên đoán khủng khiếp này, bằng cách nào đó chúng ta đã không coi chúng một cách nghiêm túc và đã không thích hành động và tiến hành những sự chuẩn bị nghiêm túc—chỗ duy nhất chúng ta đối phó với chúng đã là trong các phim như *Contagion* (Bệnh lây).

Cái sự tương phản này nói với chúng ta là, sự hoảng loạn không phải là cách thích hợp để đối mặt với một mối đe dọa thật. Khi chúng ta phản ứng trong sự hoảng loạn, chúng ta không coi mỗi đe dọa một cách nghiêm túc—ngược lại, chúng ta tầm thường hoá nó. Hãy chỉ nghĩ ý niệm có đủ giấy vệ sinh là việc quan trọng giữa bệnh dịch chết người là nực cười đến thế nào. Như thế phản ứng phù hợp đối với đại dịch coronaviruss là gì? Chúng ta học được gì và chúng ta phải làm gì để đương đầu với nó một cách nghiêm túc?

Khi tôi gợi ý rằng đại dịch coronaviruss có thể tăng một cuộc sống mới cho chủ nghĩa Cộng sản, lời xác nhận của tôi, như được kỳ vọng, đã bị chế nhạo. Mặc dù có vẻ rằng cách tiếp cận mạnh mẽ của nhà nước Trung quốc đối với khủng hoảng đã có kết quả—hay chí ít đã hoạt động tốt hơn nhiều cái bây giờ đang xảy ra ở Italy, logic độc đoán cũ của những người Cộng sản nắm quyền cũng rõ ràng chứng tỏ các hạn chế của nó. Một thí dụ đã là sự sợ hãi đưa tin xấu cho những người nắm quyền (và cho công chúng) mà vượt trội hơn những kết quả thực tế—đấy đã là lý do vì sao những người báo cáo đầu tiên về virus mới đã bị bắt, và có những báo cáo rằng một hiện tượng tương tự đang xảy ra bây giờ khi bệnh dịch giảm bớt.

Do áp lực để đưa Trung Quốc quay lại làm việc sau sự đóng cửa vì coronavirus nên một sự cám dỗ cũ đang sống lại: giả mạo dữ liệu sao cho nó cho các quan chức cấp cao cái họ muốn thấy. Hiện tượng này đang diễn ra ở tỉnh Chiết Giang, một trung tâm công nghiệp ở duyên hải phía đông, dưới dạng của sự sử dụng điện. Ít nhất ba thành phố ở đó đã giao các chỉ tiêu cho các nhà máy địa phương để đạt được sự tiêu thụ điện bởi vì họ sử dụng dữ liệu đó để cho thấy sự phục hồi sản xuất, theo những người quen với vấn đề. Việc đó đã thúc một số doanh nghiệp vận hành máy móc của họ ngay cả khi các nhà máy của họ vẫn trống không, người ta nói thế.<sup>1</sup>

Chúng ta cũng có thể đoán cái gì tiếp theo khi những người nắm quyền biết được sự đánh lừa này: các nhà quản lý địa phương sẽ bị lên án về sự phá hoại và bị trừng trị nghiêm khắc, như thế tái tạo vòng luẩn quẩn của sự ngờ vực. Cần đến một Julian Assange Trung quốc để vạch trần sự che giấu trong phản ứng của Trung Quốc đối với bệnh dịch cho công chúng. Nhưng nếu đây không phải là chủ nghĩa Cộng sản mà tôi nghĩ đến, thì tôi muốn nói gì bằng chủ nghĩa Cộng sản? Để hiểu nó, ta chỉ cần đọc tuyên bố công khai của WHO. Đây là một tuyên bố gần đây:

Tổng giám đốc WHO Dr. Tedros Adhanom Ghebreyesus đã nói hôm thứ Năm rằng mặc dù các nhà chức trách y tế công khắp địa cầu có khả năng để chống lại thành công sự lây lan của virus, WHO lo rằng trong một số nước mức cam kết chính trị không xứng với mức đe dọa. “Đây không phải là một cuộc diễn tập. Đây không phải là lúc để bỏ cuộc. Đây không phải là lúc cho những sự biện minh. Đây là lúc cho việc làm hết sức mình. Các nước đã lập kế hoạch cho các kịch bản như thế này hàng thập niên rồi. Bây giờ là lúc để hành động theo những kế hoạch đó,” Tedros nói. “Bệnh dịch này có thể bị đẩy lui, nhưng chỉ với cách tiếp cận tập thể, được phối hợp, toàn diện mà thu hút toàn bộ bộ máy chính quyền.”<sup>2</sup>

Ta có thể nói thêm rằng một cách tiếp cận toàn diện như vậy phải vượt xa hơn bộ máy của các chính phủ đơn lẻ: nó phải bao hàm sự huy động nhân dân địa phương bên ngoài sự kiểm soát nhà nước cũng như sự phối hợp và cộng tác quốc tế mạnh và hiệu quả. Nếu hàng ngàn người phải nằm viện với các vấn đề hô hấp, sẽ cần đến số các máy trợ thở tăng lên rất nhiều, và để có được chúng, nhà nước phải can thiệp trực tiếp theo cùng cách như nó can thiệp trong điều kiện chiến tranh khi cần đến hàng ngàn khẩu pháo. Cũng phải tìm sự hợp tác với các nhà nước khác. Như trong một chiến dịch quân sự, thông tin phải được chia sẻ và các kế hoạch được phối hợp đầy đủ. Đây là tất cả cái tôi có ý nói bằng “chủ nghĩa Cộng sản” cần đến ngày nay, hoặc, như Will Hutton diễn đạt:

Bây giờ, một hình thức của toàn cầu hoá thị trường tự do, không bị điều tiết với thiên hướng của nó cho các khủng hoảng và các đại dịch chắc chắn đang chết. Nhưng hình thức khác mà nhận ra sự phụ thuộc lẫn nhau và tính ưu việt của hoạt động tập thể dựa vào bằng chứng đang sinh ra.

Cái bây giờ vẫn chiếm ưu thế là lập trường “mỗi nước vì bản thân mình”:

có những sự cấm đoán quốc gia về việc xuất khẩu các sản phẩm then chốt như vật tư y tế, với các nước quay lại sự phân tích của riêng họ về khủng hoảng giữa những sự thiếu hụt cục bộ và những cách tiếp cận bừa bãi, thô thiển đến sự ngăn chặn.<sup>3</sup>

Đại dịch coronavirus không chỉ báo hiệu giới hạn của sự toàn cầu hoá thị trường, nó cũng báo hiệu hạn chế thậm chí còn chí tử hơn của chủ nghĩa dân túy dân tộc chủ nghĩa mà khẳng khái về chủ quyền quốc gia đầy đủ: đã hết rồi với “Mỹ (hay bất cứ nước nào) trên hết!” vì nước Mỹ có thể được cứu chỉ qua sự phối hợp và cộng tác toàn cầu. Tôi không là một người utopian (không tưởng)

ở đây, tôi không kêu gọi cho một sự đoàn kết được lý tưởng hoá giữa nhân dân—ngược lại, khủng hoảng hiện thời chứng tỏ rõ ràng sự đoàn kết và hợp tác toàn cầu là lợi ích sống sót của tất cả và mỗi chúng ta đến thế nào, chính là thứ ích kỷ duy lý duy nhất để làm như thế nào. Và không chỉ coronavirus: bản thân Trung Quốc bị cúm lợn cực kỳ lớn nhiều tháng trước, và bây giờ bị đe dọa bởi triển vọng của một sự lan tràn châu chấu. Và, như Owen Jones đã lưu ý,<sup>4</sup> khủng hoảng khí hậu đang giết nhiều người quanh thế giới hơn coronavirus, nhưng không có sự hoảng loạn nào về việc này.

Từ một quan điểm vô liêm sỉ, sức sống chủ nghĩa (vitalist), người ta có thể bị cám dỗ để thấy coronavirus như một sự lây nhiễm có lợi mà cho phép loài người thoát khỏi những người già, yếu và bệnh tật, giống như nhổ đi cỏ thời rửa một nửa để cho những cây trẻ hơn, khỏe hơn có thể phát triển, và như thế đóng góp cho sức khỏe toàn cầu. Cách tiếp cận Cộng sản rộng mà tôi chủ trương là cách duy nhất cho chúng ta để bỏ lại đằng sau một lập trường thô thiển như vậy. Những dấu hiệu của việc cắt bớt sự đoàn kết vô điều kiện đang có thể thấy rõ ràng trong những cuộc tranh luận đang diễn ra, như trong sự lưu ý sau đây về vai trò của “ba người khôn ngoan” nếu bệnh dịch chuyển hướng thảm khốc hơn ở Vương quốc Anh:

Các bệnh nhân NHS (Dịch vụ Sức khỏe Quốc gia) có thể bị từ chối sự chăm sóc cứu sống trong một đợt bùng phát coronavirus nghiêm trọng ở nước Anh nếu các đơn vị chăm sóc tăng cường (ICU) vật lộn để đương đầu, các bác sĩ cấp cao đã cảnh báo. Theo cái gọi là thủ tục “ba người khôn ngoan”, ba cố vấn cấp cao trong mỗi bệnh viện sẽ buộc phải đưa ra các quyết định về phân phối sự chăm sóc như các máy trợ thở và giường bệnh, trong sự kiện các bệnh viện bị đầy nghẹt bệnh nhân.”<sup>5</sup>

“Ba người khôn ngoan” sẽ dựa vào các tiêu chuẩn nào? Hy sinh những người yếu nhất và những người già nhất? Và tình hình này không mở ra không gian cho sự tham nhũng khổng lồ ư? Chẳng phải các thủ tục như vậy cho biết rằng chúng ta đang sẵn sàng để ban hành logic tàn bạo nhất về sự sống sót của kẻ thích hợp nhất (về mặt được yếu thua)? Như thế, lần nữa, sự lựa chọn chúng ta đối mặt là: sự man rợ hay loại nào đó của chủ nghĩa Cộng sản được phát minh lại.

\*Câu trả lời là chắc chắn. Tác giả mô tả hiện tượng tích trữ (hay kỳ vọng về tích trữ) gây ra thiếu hụt, một trong những hiện tượng phổ biến và rất quen thuộc mà trong kinh tế học (và xã hội học) được gọi là kỳ

vọng tự thực hiện [self-fulfilling expectation], nói cách khác là các hiện tượng nơi ý nghĩ, ý thức của những con người tham gia quyết định kết cục [chủ thích của người dịch].

1 <https://www.bloomberg.com/news/articles/2020-03-01/China-s-push-to-jump-start-economy-revives-worries-of-fake-data>.

2 <https://edition.cnn.com/2020/03/06/asia/coronavirus-covid-19-update-who-intl-hnk/index.html>.

3 <https://www.theguardian.com/commentisfree/2020/mar/08/the-coronavirus-outbreak-shows-us-that-no-one-can-take-on-this-enemy-alone>.

4 <https://www.theguardian.com/commentisfree/2020/mar/05/governments-coronavirus-urgent-climate-crisis>.

5 <https://www.msn.com/en-gb/news/uknews/coronavirus-weakest-patients-could-be-denied-lifesaving-care-due-to-lack-of-funding-for-nhs-doctors-admit/ar-BB10raxq>

## 8.

### GIÁM SÁT VÀ TRỪNG TRỊ? VÂNG, LÀM ĐI!

Nhiều nhà bình luận khai phóng và Tả khuynh đã lưu ý đại dịch coronavirus được dùng như thế nào để biện minh và hợp pháp hoá các biện pháp kiểm soát và điều tiết người dân, những biện pháp mà cho đến nay là không thể tưởng tượng nổi trong một xã hội dân chủ Tây phương. Sự phong toả toàn bộ Italy chắc chắn là khát vọng điên rồ nhất của một nhà toàn trị đã trở thành sự thật. Không ngạc nhiên rằng, như sự thể hiện nay, Trung Quốc, với sự kiểm soát xã hội được số hoá rộng rãi, đã tỏ ra được trang bị tốt nhất để đối phó với một bệnh dịch tai hoạ. Điều này có ý nói rằng Trung Quốc là tương lai của chúng ta, chí ít trong một số khía cạnh, hay không?

Nhà triết học Italian Giorgio Agamben đã phản ứng với đại dịch coronavirus theo một cách hoàn toàn khác với đa số các nhà bình luận.<sup>1</sup> Agamben đã phản nản về “các biện pháp khẩn cấp, điên cuồng, phi lý, và tuyệt đối vô căn cứ được chấp nhận cho một bệnh dịch được cho là” coronavirus mà chỉ là một biến thể khác của cúm, và đã hỏi: “vì sao các phương tiện truyền thông và các nhà chức trách lại làm hết sức của họ để tạo ra một bầu không khí hoảng loạn, như thế gây ra một tình trạng ngoại lệ, với những hạn chế nghiêm ngặt về đi lại và sự đình chỉ đời sống hàng ngày và các hoạt động làm việc cho toàn bộ các khu vực?”

Agamben thấy lý do chính cho việc này là “phản ứng không cân xứng” trong “khuynh hướng gia tăng để sử dụng trạng thái ngoại lệ như một mô thức (paradigm) cai trị bình thường.” Các biện pháp được áp đặt trong tình trạng khẩn cấp cho phép chính phủ hạn chế nghiêm trọng các quyền tự do của chúng ta bằng sắc lệnh hành pháp:

Là rõ một cách rành rành rằng những sự hạn chế này là không cân xứng với mối đe doạ từ cái, theo NRC, là một dịch cúm bình thường, không khác nhiều với các dịch cúm tác động đến chúng ta mỗi năm. Chúng ta có thể nói rằng một khi chủ nghĩa khủng bố đã kiệt quệ như một sự biện minh cho các biện pháp đặc biệt, chuyện đặt ra một bệnh dịch có thể tạo ra một cơ lý tưởng cho việc mở rộng các biện pháp như

vậy vượt quá bất kể hạn chế nào.” Lý do thứ hai là “trạng thái sợ hãi, mà trong những năm gần đây đã lan vào ý thức cá nhân và chuyển thành một sự cần thực tế cho các trạng thái hoảng loạn tập thể, mà bệnh dịch lại lần nữa cung cấp một cơ lý tưởng cho nó.

Agamben đang mô tả một khía cạnh quan trọng của sự hoạt động kiểm soát nhà nước trong bệnh dịch đang diễn ra, nhưng có những câu hỏi vẫn bỏ ngỏ: vì sao quyền lực nhà nước lại quan tâm đến việc thúc đẩy một sự hoảng loạn như vậy mà đi cùng với sự nghi ngờ vào quyền lực nhà nước (“họ bắt lực, họ không làm đủ ...”) và mà làm rối loạn sự tái tạo suôn sẻ của tư bản? Có thực là lợi ích của tư bản và quyền lực nhà nước để kích một khủng hoảng kinh tế toàn cầu nhằm để đổi mới sự thống trị của nó hay không? Có phải có các dấu hiệu rõ ràng rằng bản thân quyền lực nhà nước, không chỉ những người bình thường, cũng ở trong sự hoảng loạn, biết là không có khả năng để kiểm soát tình hình—có phải các dấu hiệu này thực sự chỉ là một mưu kế?

Phản ứng của Agamben đúng là hình thức cực đoan của lập trường Tả khuynh phổ biến về hiểu “sự hoảng loạn được phóng đại” do virus gây ra lan truyền như một sự trộn lẫn của sự thực hiện kiểm soát xã hội kết hợp với các yếu tố của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc trắng trợn, như khi Trump nhắc đến “virus Trung quốc.” Tuy vậy, sự diễn giải xã hội như vậy không làm cho thực tế của sự đe dọa biến mất. Thực tế này có ép buộc chúng ta để cắt bớt các quyền tự do của chúng ta trong thực tế không? Tất nhiên, những sự cách ly và các biện pháp tương tự hạn chế quyền tự do của chúng ta, và cần đến các nhà hoạt động mới đi theo Chelsea Manning, Julian Assange và Edward Snowden để vạch trần những sự lạm dụng có thể của họ. Nhưng mối đe dọa của sự lây nhiễm viral cũng đã làm tăng rất nhiều hình thức mới của sự đoàn kết địa phương, và nó đã hết sức làm rõ hơn sự cần cho việc kiểm soát bản thân quyền lực. Nhân dân là đúng để bắt quyền lực nhà nước có trách nhiệm: các vị có quyền lực, bây giờ các vị hãy chứng tỏ các vị có thể làm gì! Thách thức đối mặt châu Âu là để chứng minh rằng cái Trung Quốc đã làm có thể được làm theo một cách minh bạch và dân chủ hơn:

Trung Quốc đã đưa ra các biện pháp mà Tây Âu và Hoa Kỳ chắc không dung thứ được, có lẽ gây hại cho chính họ. Nói toẹt ra, là một sai lầm để diễn giải một cách phản thân mọi hình thức phát hiện và mô hình hoá như “giám sát” và sự cai quản tích cực như “kiểm soát xã hội.” Chúng ta cần một từ vựng khác và có sắc thái hơn về can thiệp.<sup>2</sup>

Mọi thứ phụ thuộc vào “từ vựng có sắc thái hơn” này: các biện pháp do các bệnh dịch đòi hỏi không được quy giản một cách tự động về mô thức thông thường của sự giám sát và kiểm soát được các nhà tư tưởng như Foucault truyền bá. Cái ngày nay tôi sợ hơn các biện pháp được Trung Quốc và Italy áp dụng là, họ áp dụng các biện pháp này theo cách mà sẽ không hoạt động và ngăn chặn các bệnh dịch, và rằng các nhà chức trách sẽ thao túng và che giấu dữ liệu thật.

Cả Alt-Right [một phong trào dân tộc chủ nghĩa cực hữu nảy sinh từ những năm 2010] và cánh Tả giả [fake Left] từ chối để chấp nhận thực tế đầy đủ của bệnh dịch, mỗi bên pha loãng nó trong một sự thực hiện quy giản kiến tạo-xã hội (social-constructivist), tức là, tố cáo nó nhân danh ý nghĩa xã hội của nó. Trump và các đồng đảng của ông khẳng khẳng lặp đi lặp lại rằng bệnh dịch là một âm mưu của các đảng viên Dân chủ và Trung Quốc để khiến ông thua cuộc bầu cử, trong khi một số người bên Tả tố cáo các biện pháp do nhà nước và bộ máy y tế đề xuất như bị tính bài ngoại vấy bẩn và vì thế nhất quyết tiếp tục sự tương tác xã hội, được tượng trưng bởi việc vẫn bắt tay. Một thái độ như vậy không hiểu nghịch lý: không bắt tay và cách ly khi cần LÀ hình thức đoàn kết của ngày hôm nay.

Ai, tiếp tục, sẽ có đủ khả năng để tiếp tục bắt tay và ôm? Đó là số ít có đặc quyền. Cuốn sách *Decameron* của Boccaccio gồm những câu chuyện được kể bởi một nhóm gồm bảy phụ nữ trẻ và ba đàn ông trẻ trốn trong một villa tách biệt ngay bên ngoài Florence để tránh bệnh dịch hạch đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến thành phố. Elite tài chính sẽ rút lui vào các vùng tách biệt nơi họ sẽ tiêu khiển bằng việc kể những câu chuyện theo cách của *Decameron*, trong khi chúng ta, những người dân bình thường, sẽ phải sống với những con virus.

Cái tôi thấy đặc biệt gây khó chịu là cách, khi các phương tiện truyền thông và các định chế hùng mạnh khác của chúng ta tuyên bố sự đóng cửa hay huỷ bỏ nào đấy, như một quy tắc chúng thêm một hạn định thời gian cố định, thông báo với chúng ta, chẳng hạn, rằng “các trường học sẽ đóng cửa cho đến 4 tháng Tư.” Kỳ vọng lớn là, sau đỉnh điểm, mà sẽ đến nhanh, tình hình sẽ quay lại bình thường. Theo cách này, tôi đã được thông báo rồi rằng một hội thảo đại học mà tôi tham gia đã vừa bị hoãn sang tháng Chín. Cái bẫy là, cho dù đời sống cuối cùng có quay lại cái gì đó giống với sự bình thường, nó sẽ không cùng bình thường như cái chúng ta đã trải nghiệm trước sự bùng phát. Những thứ chúng ta đã quen dùng như phần của đời sống hàng ngày sẽ không còn được coi là hiển nhiên nữa, chúng ta sẽ phải học để sống một cuộc sống mong manh hơn nhiều với những sự đe dọa liên tục. Chúng ta sẽ phải thay đổi toàn bộ thái độ của chúng ta đối với đời sống, đối với



sự tồn tại của chúng ta như các sinh vật giữa các dạng khác của sự sống. Nói cách khác, nếu chúng ta hiểu “triết lý” như tên cho sự định hướng cơ bản của chúng ta trong đời sống, chúng ta sẽ phải trải nghiệm một cuộc cách mạng triết lý thực sự.

Để làm rõ hơn điểm này, hãy để tôi trích một định nghĩa phổ biến: các virus là “bất kể tác nhân lây nhiễm đa dạng nào, thường có kích thước siêu vi, mà gồm acid nucleic, hoặc RNA hay DNA, bên trong một vỏ protein: chúng lây nhiễm các động vật, các thực vật, và các vi khuẩn và tái sinh chỉ bên trong các tế bào sống: các virus được xem như các đơn vị hoá chất vô-sinh hay đôi khi như các sinh vật sống.” Sự dao động này giữa sự sống và cái chết là cốt yếu: các virus chẳng sống cũng không chết theo nghĩa thông thường của các từ này, chúng là một loại xác chết-sống. Một virus là còn sống trong sự cố gắng của nó để sao chép, nhưng là một loại đời sống mức-zero, một tranh biếm hoạ sinh học không là bản năng-chết (death-drive) mà là sự sống ở mức ngu đần nhất của nó là sao chép và nhân bản. Tuy vậy, các virus không là dạng sơ đẳng của sự sống mà từ đó cái phức tạp hơn phát triển; chúng là thuần túy ký sinh, chúng tự sao chép mình qua việc lây nhiễm các sinh vật phát triển hơn (khi một virus lây nhiễm chúng ta, những con người, chúng ta đơn giản được dùng như máy sao chép của nó). Chính sự trùng này của những sự đối lập—sơ đẳng và ký sinh—là sự bí ẩn của các virus: chúng là một trường hợp của cái Schelling gọi là “*der nie aufhebbare Rest*”: một phần tàn dư của hình thức thấp nhất của sự sống mà nổi lên như một sản phẩm của sự hồng hóc của các cơ chế cao hơn của sự nhân bản và tiếp tục để ám ảnh (lây nhiễm) chúng, một phần tàn dư mà không thể có bao giờ được tích hợp lại vào thời khắc phụ của một mức cao hơn của sự sống.

Ở đây chúng ta bắt gặp cái Hegel gọi là sự phán xét tư biện, sự khẳng định về tính đồng nhất của cái cao nhất và cái thấp nhất. Thí dụ nổi tiếng nhất của Hegel là “Tinh thần là một bộ xương” từ phân tích của ông về khoa tượng số trong *Hiện tượng học Tinh thần*, và thí dụ của chúng ta phải là “Tinh thần là một virus.” Tư tưởng con người là một loại virus ký sinh trên động vật người, khai thác con người cho sự tự tái tạo của chính nó, và đôi khi đe dọa để tiêu diệt con người. Và, trong chừng mực mà phương tiện của tinh thần là ngôn ngữ, chúng ta không được quên rằng, ở mức sơ đẳng nhất của nó, ngôn ngữ cũng là cái gì đó cơ học, một vấn đề của các quy tắc chúng ta phải học và theo.

Richard Dawkins đã cho rằng các meme là “các virus tinh thần,” các thực thể ký sinh mà “chiếm” sức mạnh con người “làm thuộc địa”, sử dụng nó như một công cụ để nhân bản chính chúng—một

ý tưởng mà người sáng tạo ra nó đã chẳng phải ai khác Leo Tolstoy. Tolstoy thường được cảm nhận như một tác giả ít lý thú hơn Dostoyevsky rất nhiều, một nhà thực tế lỗi thời, vô vọng, mà đối với ông về cơ bản không có chỗ nào trong tính hiện đại, ngược với nỗi thống khổ hiện sinh của Dostoyevsky. Tuy vậy, có lẽ đã đến lúc để phục hồi đầy đủ cho Tolstoy, lý thuyết độc đáo của ông về nghệ thuật và con người nói chung, trong đó chúng ta tìm thấy những tiếng vang của quan niệm về các meme của Dawkins. “Một người là một hominid (họ người) với một bộ óc bị nhiễm, là chủ nhà của hàng triệu vật cộng sinh văn hoá, và cái hỗ trợ chính trong số này là các hệ thống vật cộng sinh (symbiont) được biết đến như các ngôn ngữ”<sup>3</sup>—có phải đoạn này từ Dennett không thuần Tolstoy? Phạm trù cơ bản của nhân học của Tolstoy là sự lây nhiễm: một đối tượng con người là một phương tiện thụ động, trống rỗng, bị lây nhiễm bởi các yếu tố văn hoá đầy cảm động mà, giống các khuẩn que lây nhiễm, lan từ một cá nhân sang cá nhân khác. Và Tolstoy ở đây đi đến cuối: ông không phản đối một sự tự trị tinh thần thật sự đối với sự lan ra này của những sự lây nhiễm dễ xúc động; ông không đề xuất một tầm nhìn khoa trương về tự đào tạo mình thành một chủ thể đạo đức, tự trị, chín chắn bằng cách thoát khỏi các khuẩn que lây nhiễm. Cuộc đấu tranh duy nhất là cuộc đấu tranh giữa sự lây nhiễm tốt và sự lây nhiễm xấu: bản thân Đạo Kitô là một sự lây nhiễm, mặc dù—đối với Tolstoy—một sự lây nhiễm tốt.

Có lẽ đây là thứ đáng lo ngại nhất chúng ta có thể học được từ các bệnh dịch viral đang diễn ra: khi tự nhiên tấn công chúng ta bằng các virus, đó là theo cách trả lại cho chúng ta thông điệp của chính chúng ta. Thông điệp là: cái các người làm với ta, bây giờ ta làm với các người.

<sup>1</sup> <http://positionswebsite.org/giorgio-agamben-the-state-of-exception-provoked-by-an-unmotivated-emergency/>.

<sup>2</sup> Benjamin Bratton, thư tín riêng.

<sup>3</sup> Daniel C. Dennett, *Freedom Evolves*, New York: Viking, 2003, p. 173.

## 9.

### SỰ DÃ MAN VỚI BỘ MẶT NGƯỜI CÓ LÀ SỐ PHẬN CỦA CHÚNG TA?

Những ngày này đôi khi tôi chợt thấy mình muốn nhiễm virus—theo cách này, chỉ ít sự không chắc chắn gây suy nhược sẽ chấm dứt. Một dấu hiệu rõ về sự lo lắng tăng lên của tôi là tôi liên quan thế nào với giấc ngủ. Cho đến một tuần trước tôi đã háo hức đợi sự kết thúc của buổi tối khi tôi có thể trốn vào giấc ngủ và quên những nỗi sợ hãi của đời sống hàng ngày. Bây giờ hầu như ngược lại: tôi sợ ngủ thiếp đi vì các cơn ác mộng ám ảnh tôi và tôi thấy mình tỉnh lại trong một sự hoảng loạn. Các cơn ác mộng là về thực tế đang đợi tôi.

Thực tế nào? (Tôi hàm ơn Alenka Zupančič cho những dòng suy nghĩ tiếp sau.) Những ngày này chúng ta thường nghe rằng cần những sự thay đổi xã hội triệt để nếu chúng ta muốn đối phó với những hệ quả của các bệnh dịch đang diễn ra. Như cuốn sách nhỏ này chứng thực, bản thân tôi là giữa những người truyền bá câu thần chú này. Nhưng những thay đổi triệt để đang xảy ra rồi. Đại dịch coronavirus đối mặt chúng ta với cái gì đó trước đây được nghĩ là không thể được: thế giới như chúng ta đã biết nó đã ngừng quay, toàn bộ các nước đang bị phong tỏa, nhiều người trong số chúng ta bị giam hãm trong nhà chúng ta đối mặt với một tương lai bất trắc trong đó, cho dù hầu hết chúng ta sống sót, chắc là có đại khủng hoảng kinh tế. Phản ứng của chúng ta với tất cả điều này, chúng ta phải làm gì, cũng sẽ là không thể—cái có vẻ là không thể làm được bên trong những sự phối hợp của trật tự thế giới hiện hành. Cái không thể đã xảy ra, thế giới của chúng ta đã ngừng, VÀ cái không thể là cái chúng ta phải làm để tránh cái tồi nhất, mà là—cái gì?

Tôi không nghĩ mối đe dọa lớn nhất là một sự quay ngược trở lại tình trạng dã man không che giấu, trở lại bạo lực sinh tồn chủ nghĩa (survivalist) tàn bạo với những sự mất trật tự công cộng, sự hành quyết hoảng loạn, vân vân (mặc dù, với sự sụp đổ của các dịch vụ y tế và một số dịch vụ công khác, điều này cũng có thể). Tôi sợ tình trạng dã man với một bộ mặt người—các biện pháp sinh tồn chủ nghĩa nhấn tâm được thực hiện với sự hối tiếc và thậm chí sự thấu cảm, nhưng được hợp pháp hoá bởi các ý kiến chuyên gia—hơn là tình trạng dã man không che giấu. Một nhà quan

sát cẩn trọng có thể dễ dàng để ý đến sự thay đổi giọng điệu của những người nắm quyền phát biểu với chúng ta như thế nào: họ không chỉ thử phóng chiếu sự bình tĩnh và sự tự tin, họ cũng thường xuyên bày tỏ những tiên đoán kinh khủng: dịch bệnh chắc cần khoảng hai năm để diễn ra và virus cuối cùng sẽ lây nhiễm 60 đến 70 phần trăm dân cư toàn cầu, với hàng triệu cái chết. Tóm lại, thông điệp thật của họ là, chúng ta sẽ phải cắt bớt nền tảng của luân lý học xã hội của chúng ta: sự chăm sóc người già và người đau yếu. Italy đã tuyên bố rồi rằng, nếu tình hình trở nên tồi hơn, những người trên 80 tuổi hay với các điều kiện có trước nghiêm trọng sẽ đơn giản bị để cho chết. Người ta phải lưu ý việc chấp nhận logic về “khôn sống mống chết” như vậy vi phạm như thế nào nguyên tắc cơ bản của đạo đức học quân sự, mà bảo chúng ta rằng, sau trận chiến, đầu tiên người ta phải chăm sóc cho những người bị thương nặng cho dù cơ hội cứu sống họ là tối thiểu. Để tránh sự hiểu lầm, tôi muốn khẳng định rằng tôi là một người hoàn toàn thực tế ở đây: ta phải chuẩn bị thuốc men để cho phép một cái chết không đau đớn cho những người bị bệnh nan y, để bớt cho họ sự đau đớn không cần thiết. Nhưng nguyên tắc đầu tiên của chúng ta là không được tiết kiệm mà là giúp đỡ vô điều kiện, bất chấp chi phí, cho những người cần sự giúp đỡ, để cho phép sự sống sót của họ.

Như thế tôi không đồng ý một cách lễ phép với Giorgio Agamben người thấy cuộc khủng hoảng đang diễn ra như một dấu hiệu rằng

... xã hội chúng ta không còn tin vào bất cứ thứ gì nữa trừ cuộc sống trần trụi. Là hiển nhiên rằng những người Italian sẵn sàng hy sinh hầu như mọi thứ—các điều kiện bình thường của đời sống, các mối quan hệ xã hội, công việc, thậm chí tình bạn, lòng yêu thương, và những tín điều tôn giáo và chính trị—cho mỗi nguy để bị bệnh. Cuộc sống trần trụi—và mỗi nguy mất nó—không phải là cái gì đó đoàn kết mọi người, mà làm mù và chia rẽ họ.”<sup>1</sup>

Tình hình là mập mờ hơn nhiều: nỗi đe dọa của cái chết cũng đoàn kết họ—để duy trì một khoảng cách thân thể là để cho thấy sự tôn trọng người khác vì tôi cũng có thể là một người mang virus. Các con trai tôi tránh tôi bởi vì chúng sợ chúng sẽ lây nhiễm cho tôi. Cái đối với chúng sẽ chắc là việc truyền một bệnh có thể chí tử đối với tôi. Nếu trong Chiến tranh Lạnh quy tắc sống sót đã là MAD (Mutually Assured Destruction - Sự Huỷ diệt Chắc chắn Lẫn nhau), bây giờ là một MAD khác—giữ khoảng cách chắc chắn lẫn nhau (mutually assured distance).

Trong những ngày này, chúng ta nghe lặp đi lặp lại rằng mỗi người trong chúng ta chịu trách nhiệm cá nhân và phải theo các quy tắc mới. Báo giới đầy những câu chuyện về những người cư xử bậy bạ và đặt bản thân họ và những người khác vào nguy hiểm, một người bị nhiễm bước vào một cửa hàng và ho vào mọi người, đại loại như thế. Vấn đề với việc này là cùng như nghề báo đối phó với khủng hoảng môi trường: các phương tiện truyền thông quá nhấn mạnh trách nhiệm cá nhân của chúng ta đối với vấn đề, đòi rằng chúng ta chú ý hơn đến tái chế và các vấn đề hành vi khác. Sự tập trung như vậy đến trách nhiệm cá nhân, cần thiết ở mức độ nào đó, hoạt động như ý thức hệ vào lúc nó được dùng để làm rối tung các câu hỏi lớn hơn về làm thế nào để thay đổi toàn bộ hệ thống kinh tế và xã hội của chúng ta. Cuộc đấu tranh chống coronavirus chỉ có thể được chiến đấu cùng với cuộc đấu tranh chống lại sự bí ẩn hoá mang tính ý thức hệ, và như phần của cuộc đấu tranh sinh thái chung. Như Kate Jones diễn đạt, sự truyền bệnh từ động vật hoang dã sang con người là

... một chi phí bị che giấu của sự phát triển kinh tế. Chúng ta có đúng là nhiều người hơn trong mọi môi trường. Chúng ta đang vào những chỗ về cơ bản chưa bị xáo trộn và bị phơi ra ngày càng nhiều. Chúng ta đang tạo ra những môi trường sống nơi các virus được truyền dễ dàng hơn, và rồi chúng ta ngạc nhiên rằng chúng ta có những virus mới.<sup>2</sup>

Như thế là không đủ để ghép lại loại nào đó của chăm sóc sức khoẻ toàn cầu cho con người, tự nhiên trong toàn thể của nó phải được bao gồm. Các virus cũng tấn công các thực vật, mà, là phần chính của thực phẩm của chúng ta. Chúng ta phải liên tục nhớ đến bức tranh toàn cầu về thế giới trong đó chúng ta sống, với tất cả các nghịch lý việc này ngụ ý. Thí dụ, là tốt để biết rằng sự phong toả coronavirus ở Trung Quốc cứu nhiều cuộc sống hơn số người bị virus giết chết (nếu người ta tin vào số liệu thống kê chính thức):

Nhà kinh tế học nguồn lực môi trường Marshall Burke nói rằng có một liên kết được chứng minh giữa chất lượng không khí tồi và những sự chết sớm gắn với sự hít thở không khí đó. “Nhớ đến điều này,” ông nói, “một câu hỏi tự nhiên—dù phải thú nhận là câu hỏi lạ—rằng liệu những cuộc sống được cứu từ sự giảm ô nhiễm này do sự gián đoạn kinh tế do COVID-19 gây ra có vượt quá số người chết do bản thân virus gây ra hay không.” “Ngay cả dưới các giả thiết rất bảo thủ, tôi nghĩ câu trả lời là ‘có’ dứt khoát.” Tại mức giảm ô nhiễm chỉ hai tháng phong toả nó chắc

đã cứu cuộc sống của 4.000 trẻ nhỏ dưới năm tuổi và 73.000 người lớn trên 70 tuổi ở một mình Trung Quốc.<sup>3</sup>

Chúng ta bị mắc kẹt trong cuộc khủng hoảng ba lần: y tế (bản thân bệnh dịch), kinh tế (mà sẽ giáng mạnh dù kết cục bệnh dịch thế nào), và tâm lý. Những sự phối hợp cơ bản của đời sống hàng ngày của hàng triệu người đang tan rã, và sự thay đổi sẽ tác động đến mọi thứ, từ việc bay đi nghỉ lễ đến sự tiếp xúc thân thể đơn giản. Chúng ta phải học để nghĩ bên ngoài các sự phối hợp của thị trường chứng khoán và lợi nhuận và đơn giản tìm cách khác để tạo ra và phân bổ các nguồn lực cần thiết khác. Khi các nhà chức trách biết được rằng một công ty đang dự trữ hàng triệu khẩu trang, đợi đúng lúc để bán chúng, sẽ không có sự thương lượng nào với công ty đó, các khẩu trang đó phải đơn giản bị trưng dụng.

Các phương tiện truyền thông tường thuật rằng Trump đã chào 1 Tỷ \$ cho công ty dược sinh học CureVac có cơ sở ở Tübingen để đảm bảo quyền tiếp cận đến vaccine chống coronavirus “chỉ cho Hoa Kỳ.” Bộ trưởng bộ y tế Đức, Jens Spahn, đã nói việc chính quyền Trump thu tóm CureVac “không được xem xét”: CureVac sẽ chỉ phát triển vaccine “cho toàn bộ thế giới, không phải cho các nước riêng biệt.” Ở đây chúng ta có một trường hợp mẫu mực của cuộc đấu tranh giữa tư nhân hoá/sự dăm man và chủ nghĩa tập thể /văn minh. Thế mà, đồng thời, Trump đã buộc phải viện dẫn đến Bộ luật Sản xuất Quốc phòng để cho phép chính phủ chỉ thị cho khu vực tư nhân để tăng nhanh sản xuất các vật tư y tế khẩn cấp:

Trump tuyên bố đề xuất tiếp quản khu vực tư nhân. Tổng thống Hoa Kỳ đã nói ông sẽ viện dẫn đến một quy định liên bang cho phép chính phủ huy động khu vực tư nhân trong sự đáp lại với bệnh dịch, hãng Associated Press tường thuật. Trump nói ông sẽ ký một sắc lệnh cho phép bản thân ông quyền để chỉ huy sản xuất công nghiệp trong nước “trong trường hợp cần thiết.”<sup>4</sup>

Khi gần đây tôi gợi ý rằng một cách ra khỏi cuộc khủng hoảng này là một dạng của “Chủ nghĩa cộng sản” tôi đã bị chế nhạo rộng rãi. Nhưng bây giờ chúng ta đọc, “Trump tuyên bố đề xuất để tiếp quản khu vực tư nhân.” Người ta liệu có thể thậm chí hình dung một đầu đề bài báo như vậy trước dịch bệnh? Và đây chỉ là sự bắt đầu: sẽ cần đến nhiều biện pháp thuộc loại này hơn, cũng như sự tự-tổ chức cục bộ của các cộng đồng nếu các hệ thống chăm sóc sức khỏe do chính phủ vận hành bị sụp đổ dưới quá nhiều áp lực. Là không đủ chỉ để cách ly và sống sót—để cho việc

này là có thể, các dịch vụ công cơ bản sẽ phải tiếp tục hoạt động: điện và nước, thực phẩm và thuốc men sẽ phải tiếp tục sẵn có. Chẳng bao lâu chúng ta sẽ cần một danh sách những người khỏi bệnh và, chỉ ít trong một thời gian, được miễn dịch sao cho họ có thể được huy động cho công việc công cộng khẩn cấp. Đây không phải là một tầm nhìn Cộng sản không tưởng, nó là một Chủ nghĩa cộng sản bị những sự cần thiết của sự sống sót trần trụi áp đặt. Nó đáng tiếc là một phiên bản của cái được gọi ở Liên Xô trong năm 1918 là “Chủ nghĩa cộng sản thời chiến.”

Có những thứ tiến bộ mà chỉ một người bảo thủ với những chứng chỉ yêu nước cứng rắn có thể làm: chỉ de Gaulle mới đã có khả năng trao trả độc lập cho Algeria, chỉ Nixon mới đã có khả năng lập các quan hệ với Trung Quốc. Trong cả hai trường hợp, nếu một tổng thống tiến bộ đã thử làm các thứ này, ông sẽ bị buộc tội ngay lập tức về phản bội lợi ích quốc gia. Cùng thế bây giờ áp dụng cho việc Trump hạn chế quyền tự do của các doanh nghiệp tư nhân và buộc chúng sản xuất cái cần cho cuộc đấu tranh chống lại coronavirus: Nếu giả như Obama làm việc này, không nghi ngờ gì các nhà dân túy cánh hữu sẽ nổi cơn thịnh nộ, cho rằng ông đã lợi dụng khủng hoảng sức khỏe như một cái cớ để đưa Chủ nghĩa cộng sản vào Hoa Kỳ.

Như ngạn ngữ nói: trong một cuộc khủng hoảng tất cả chúng ta đều là những người Xã hội chủ nghĩa. Ngay cả Trump bây giờ đang xem xét một hình thức của Thu nhập Cơ bản Phổ quát (UBI—Universal Basic Income)—một tấm séc \$1.000 cho mọi công dân trưởng thành. Hàng ngàn tỷ sẽ được tiêu, vi phạm mọi quy tắc thị trường quy ước. Nhưng vẫn còn không rõ việc này sẽ xảy ra như thế nào và ở đâu, và cho ai? Chủ nghĩa xã hội bị ép buộc này có sẽ là Chủ nghĩa xã hội cho những người giàu, như nó đã là với việc cứu vớt các ngân hàng trong năm 2008 trong khi hàng triệu người dân thường bị mất các khoản tiết kiệm nhỏ của họ? Bệnh dịch có sẽ bị quy giản thành một chương khác trong câu chuyện buồn và dài về cái Naomi Klein gọi là “chủ nghĩa tư bản tai hoạ,” hay sẽ là một trật tự thế giới mới, cân đối tốt hơn, dù có lẽ khiêm tốn hơn nổi lên từ nó?

Ngày nay tất cả mọi người đều đang nói rằng chúng ta sẽ phải thay đổi hệ thống xã hội và kinh tế của chúng ta. Nhưng, như Thomas Piketty đã lưu ý trong một bình luận gần đây trong tờ *Nouvel Observateur*, cái thực sự quan trọng là chúng ta thay đổi nó *như thế nào*, theo hướng nào, các biện pháp nào là cần thiết. Một sự thật tầm thường đang lưu truyền bây giờ là, vì bây giờ tất cả chúng ta đều cùng nhau trong cuộc khủng hoảng này, chúng ta phải quên chính trị và chỉ làm việc nhất trí để cứu bản thân chúng ta. Quan niệm này là sai: bây giờ cần đến chính trị thật—các quyết định về đoàn kết là hết sức chính trị.

1 <https://itself.blog/2020/03/17/giorgio-agamben-clarifications/>.

2 <https://www.theguardian.com/environment/2020/mar/18/tip-of-the-iceberg-is-our-destruction-of-nature-responsible-for-covid-19-aoe>.

3 <https://www.dailymail.co.uk/sciencetech/article-8121515/Global-air-pollution-levels-plummet-amid-coronavirus-pandemic.html>.

4 <https://www.theguardian.com/world/2020/mar/18/coronavirus-latest-at-a-glance-wednesday-2020>.



## 10.

# CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN HAY SỰ DÃ MAN, ĐƠN GIẢN VẬY THÔI!

Tôi đã bị từ Alain Badiou đến Byung-Chul Han<sup>1</sup> và nhiều người khác, từ Hữu và Tả chỉ trích, thậm chí tôi bị chế nhạo, sau khi tôi gợi ý lặp đi lặp lại sự đến của một dạng Chủ nghĩa cộng sản như một kết quả của dịch bệnh coronavirus. Các motif cơ bản trong những âm chối tai đã dễ dàng có thể tiên đoán được: chủ nghĩa tư bản sẽ quay lại trong dạng còn mạnh hơn, sử dụng bệnh dịch như một sự tăng bất hạnh (disaster boost); chúng ta sẽ yên lặng chấp nhận việc các bộ máy nhà nước kiểm soát hoàn toàn đời sống chúng ta theo cách Trung quốc như một sự cần thiết y tế; sự hoảng loạn sinh tồn chủ nghĩa (survivalist) là hết sức phi chính trị, nó khiến chúng ta cảm nhận những người khác như một mối đe dọa chí tử, không như các đồng đội trong một cuộc chiến đấu. Han đưa thêm một số sự thấu hiểu đặc thù vào những sự khác biệt văn hoá giữa phương Đông và phương Tây: các nước phương Tây phát triển đang phản ứng quá bởi vì họ đã quen với cuộc đời mà không có những kẻ thù thực sự. Là cởi mở và khoan dung, và thiếu các cơ chế miễn dịch, khi một mối đe dọa thực nổi lên, họ bị hoảng loạn. Nhưng phương Tây phát triển có thực sự dễ dãi như Han tuyên bố? Có phải toàn bộ không gian chính trị và xã hội của chúng ta không bị tràn ngập bởi các tầm nhìn ngày tận thế ư: các mối đe dọa của thảm hoạ sinh thái, sự sợ những người tị nạn Islamic, sự bảo vệ một cách hoảng loạn văn hoá truyền thống của chúng ta chống lại lý thuyết LGBT+ và giới? Hãy chỉ thử kể một chuyện đùa tục tĩu và bạn ngay lập tức sẽ cảm thấy lực của sự kiểm duyệt Phải Đạo (Politically Correct). Tính dễ dãi của chúng ta đã chuyển thành cái đối lập của nó nhiều năm trước rồi.

Hơn nữa, sự cách ly bắt buộc có thực sự ngụ ý chủ nghĩa sinh tồn (survivalism) phi chính trị không? Tôi đồng ý nhiều hơn với Catherine Malabou người đã viết rằng “một epochè [sự ngăn chặn thành kiến và giả định], một sự đình chỉ, một sự ngăn chặn thành kiến và giả định [bracketing] về tính xã hội, đôi khi là sự tiếp cận duy nhất đến tính khác biệt, một cách để cảm thấy gần với tất cả những người bị cách ly trên Trái Đất. Đó là lý do tại sao tôi thử là càng đơn độc càng tốt trong

sự cô đơn của tôi.”<sup>2</sup> Đây là một ý tưởng Kitô sâu sắc: khi tôi cảm thấy cô đơn, bị Chúa bỏ rơi, vào lúc đó tôi giống đáng Christ trên cây thánh giá, trong sự liên đới hoàn toàn với ngài. Và, ngày nay, cùng thể xảy ra đối với Julian Assange, bị cô lập trong xà lim nhà tù của ông, với không cuộc viếng thăm được phép nào. Bây giờ tất cả chúng ta đều giống Assange và, hơn bao giờ hết, chúng ta cần hình dung giống ông để ngăn chặn những sự lạm dụng quyền lực nguy hiểm được một mối đe dọa y tế biện minh. Trong sự cô lập, điện thoại và internet là các mối liên kết chính của chúng ta với những người khác; và cả hai bị kiểm soát bởi nhà nước mà có thể ngắt kết nối chúng ta tùy ý nó.

Như thế cái gì sẽ xảy ra? Cái trước kia có vẻ là không thể thì đang xảy ra rồi: Thí dụ vào ngày 24 tháng Ba năm 2020 Boris Johnson tuyên bố quốc hữu hoá tạm thời đường sắt của Vương quốc Anh. Như Assange nói với Yanis Varoufakis trong cuộc điện thoại ngắn ngủi: “pha mới này của cuộc khủng hoảng, chí ít, đang làm rõ cho chúng ta rằng *không có quy tắc hay hạn chế nào*—rằng bây giờ mọi thứ đều có thể”<sup>3</sup>. Tất nhiên, mọi thứ chảy theo mọi hướng, từ tốt nhất đến tồi nhất. Bây giờ tình hình của chúng ta vì thế mang tính chính trị sâu sắc: chúng ta đang đối mặt các lựa chọn triệt để.

Là có thể rằng, trong những phần của thế giới, quyền lực nhà nước sẽ bị tan rã một nửa, rằng các lãnh chúa địa phương sẽ kiểm soát lãnh thổ của họ trong một cuộc đấu tranh kiểu [phim] Mad Max vì sự sống sót, đặc biệt nếu các mối đe dọa giống nạn đói hay sự xuống cấp môi trường tăng tốc. Là có thể rằng các nhóm cực đoan, sẽ chấp nhận chiến lược Nazi “để cho những người già và yếu chết” để tăng cường và làm trẻ lại dân tộc của chúng ta” (một số nhóm đang cổ vũ rồi các thành viên bị nhiễm coronavirus để lan truyền sự lây nhiễm cho cảnh sát và những người Do thái, theo tin tức tình báo do FBI thu thập). Một phiên bản tư bản chủ nghĩa tinh vi hơn của sự sụp đổ như vậy thành tình trạng dã man đang được thảo luận công khai rồi ở Hoa Kỳ. Được viết bằng chữ hoa trong một tweet muộn vào ngày Chủ nhật, 22 tháng Ba, tổng thống Hoa Kỳ viết: “CHÚNG TA KHÔNG THỂ ĐỂ CHO VIỆC CHỮA BỆNH TRỞ NÊN TÔI HƠN BẢN THÂN VẤN ĐỀ. VÀO CUỐI GIAI ĐOẠN 15-NGÀY CHÚNG TA SẼ ĐƯA RA QUYẾT ĐỊNH VỀ CHÚNG TA MUỐN ĐI THEO ĐƯỜNG NÀO.” Phó tổng thống Mike Pence, người đứng đầu nhóm công tác coronavirus của Nhà Trắng, đã nói sớm hơn trong cùng ngày rằng Trung Tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Bệnh (CDC) liên bang sẽ đưa ra hướng dẫn vào thứ Hai tới dự định để cho phép những người đã bị phơi nhiễm coronavirus để quay lại làm việc sớm hơn. Và ban biên tập *Wall Street Journal*

đã cảnh báo rằng “bây giờ các quan chức liên bang và bang cần bắt đầu điều chỉnh chiến lược chống-virus của họ để tránh một cuộc suy thoái kinh tế mà sẽ làm còi cọc thiệt hại từ 2008-2009.” Bret Stephens, một nhà bình luận (columnist) bảo thủ tại *The New York Times*, mà Trump theo dõi chặt chẽ, đã viết rằng việc coi virus như một mối đe dọa so sánh được với chiến tranh thế giới lần thứ hai “cần bị chất vắn lại một cách năng nổ trước khi chúng ta áp đặt các giải pháp phá hoại hơn bản thân virus.”<sup>4</sup> Dan Patrick, phó thống đốc bang Texas, đã lên *Fox News* để cho rằng ông thà chết hơn là thấy các biện pháp y tế công cộng gây hại cho nền kinh tế Hoa Kỳ, và rằng ông tin “rất nhiều ông bà” khắp đất nước sẽ đồng ý với ông. “Thông điệp của tôi: hãy quay lại làm việc, hãy quay lại để sống, hãy là thông minh về việc đó, và những người hơn 70 tuổi trong chúng ta, chúng tôi sẽ lo cho chính mình.”<sup>5</sup>

Dịp duy nhất trong thời gian gần đây mà cách tiếp cận tương tự được tiến hành, trong chừng mực tôi biết, đã là những năm cuối của sự cai trị của Ceaurescu ở Rumani khi những người về hưu đơn giản đã không được nhận vào các bệnh viện, dù trạng thái của họ là gì đi nữa, bởi vì họ không còn được coi như có bất kể ích lợi nào cho xã hội nữa. Thông điệp trong những tuyên bố như vậy là rõ: sự lựa chọn là giữa một số mạng sống đáng kể, dù không đếm xuể và “lối sống” Mỹ (tức là tư bản chủ nghĩa). Trong sự lựa chọn này, mạng sống con người bị thua. Nhưng đây có phải là lựa chọn duy nhất? Chẳng phải chúng ta đang làm, ngay cả ở Hoa Kỳ, cái gì đó khác rồi ư? Tất nhiên toàn bộ một nước hay thậm chí thế giới không thể bị phong tỏa vô thời hạn—nhưng nó có thể được biến đổi, được khởi động lại theo một cách khác. Tôi không có thành kiến uỷ mị nào ở đây: ai biết cái chúng ta sẽ phải làm, từ việc huy động những người đã khỏi bệnh và được miễn dịch để duy trì các dịch vụ xã hội cần thiết, đến việc làm cho sẵn có các viên thuốc cho phép cái chết không đau đớn cho những trường hợp bị thua nơi cuộc sống chỉ là một sự đau khổ kéo dài, vô nghĩa. Nhưng chúng ta không chỉ có một sự lựa chọn, chúng ta đang đưa ra những sự lựa chọn rồi.

Đây là vì sao thái độ của những người, nhìn cuộc khủng hoảng như một thời khắc phi chính trị nơi quyền lực nhà nước phải làm nhiệm vụ của nó và chúng ta chỉ phải theo các chỉ dẫn của nó, hy vọng rằng loại nào đó của trạng thái bình thường sẽ được phục hồi trong một tương lai không quá xa, là sai lầm. Ở đây chúng ta phải theo Immanuel Kant người đã viết về các luật của nhà nước: “Tuân theo, nhưng suy nghĩ, duy trì quyền tự do tư tưởng!” Ngày nay chúng ta cần nhiều hơn bao giờ hết cái Kant gọi là “sự sử dụng công cộng của lý tính.” Là rõ rằng các bệnh dịch sẽ quay lại, kết hợp với những mối đe dọa sinh thái khác, từ các vụ hạn hán đến các nạn châu chấu, như thế

cần đưa ra những quyết định khó khăn bây giờ. Đây là điểm mà những người, cho rằng đây chỉ là một bệnh dịch khác với số người chết tương đối nhỏ, không hiểu: đúng, nó chỉ là một bệnh dịch, nhưng bây giờ chúng ta thấy rằng những lời cảnh cáo về các bệnh dịch như vậy trong quá khứ đã hoàn toàn đúng, và rằng không có sự kết thúc nào đối với chúng. Tất nhiên chúng ta có thể chấp nhận một thái độ cam chịu “khôn ngoan” về “có những thứ tồi tệ hơn đã xảy ra, hãy nghĩ về các bệnh dịch hạch thời trung cổ ...” Nhưng chính nhu cầu cho sự so sánh này nói lên rất nhiều. Sự hoảng loạn chúng ta đang trải nghiệm làm chứng cho sự thực rằng có loại nào đó của sự tiến bộ đạo đức đang xảy ra, cho dù đôi khi nó giả nhân giả nghĩa: chúng ta không còn sẵn sàng để chấp nhận các dịch hạch như số phận của chúng ta nữa.

Đây là nơi quan niệm của tôi về “Chủ nghĩa cộng sản” bước vào, không phải như một giấc mơ mờ mờ mà đơn giản như một cái tên cho cái đang xảy ra rồi (hay chí ít được nhiều người cảm nhận như một sự cần thiết), những biện pháp đang được xem xét rồi và thậm chí được thi hành một phần. Nó không phải là một tầm nhìn về một tương lai tươi sáng mà nhiều hơn là một tầm nhìn về “Chủ nghĩa cộng sản tai họa” như một thuốc giải độc cho chủ nghĩa tư bản tai họa. Nhà nước không chỉ phải gánh vác một vai trò tích cực hơn, tổ chức sự sản xuất các thứ cần thiết khẩn cấp như khẩu trang, các bộ test và các máy trợ thở, cô lập các khách sạn và các khu nghỉ dưỡng khác, đảm bảo sự sống sót tối thiểu của tất cả những người thất nghiệp mới, và vân vân, làm tất cả việc này bằng việc từ bỏ các cơ chế thị trường. Hãy chỉ nghĩ về hàng triệu người, như những người trong ngành du lịch, mà việc làm của họ chỉ ít trong một thời gian, bị mất và vô nghĩa. Số phận của họ không thể bị phó mặc cho chỉ các cơ chế thị trường hay những kích thích một lần. Và đừng quên rằng những người tị nạn vẫn đang thử đến châu Âu. Là khó để hiểu mức thất vọng của họ nếu một lãnh thổ dưới sự phong tỏa trong một bệnh dịch vẫn là một điểm đến hấp dẫn cho họ?

Thêm hai thứ nữa rõ ràng. Hệ thống định chế sức khỏe sẽ phải dựa vào sự giúp đỡ của các cộng đồng địa phương cho việc chăm sóc những người yếu và già. Và, ở đầu ngược lại, loại nào đó của sự hợp tác quốc tế hữu hiệu sẽ phải được tổ chức để tạo ra các nguồn lực chung. Nếu các nhà nước đơn giản cách ly, những cuộc chiến tranh sẽ nổ ra. Loại diễn tiến này là cái tôi nhắc đến khi tôi nói về “chủ nghĩa cộng sản,” và tôi không thấy lựa chọn thay thế nào đối với nó trừ trạng thái dã man mới. Nó sẽ tiến triển xa đến đâu? Tôi không thể nói, tôi chỉ biết rằng nhu cầu cho nó được cảm thấy cấp bách khắp nơi, và, như chúng ta đã thấy, nó được ban hành bởi các chính trị gia như Boris Johnson, chắc chắn không phải là người Cộng sản.

Các ranh giới tách chúng ta khỏi tình trạng dã man được vạch ra ngày càng rõ. Một trong những dấu hiệu của nền văn minh ngày nay là nhận thức gia tăng rằng việc tiếp tục các cuộc chiến tranh khác nhau bao quanh địa cầu là hoàn toàn điên rồ và vô nghĩa. Cũng thế là sự hiểu rằng sự không khoan dung chủng tộc và văn hoá khác, hay các thiếu sót tình dục, mờ nhạt thành không đáng kể so với quy mô của cuộc khủng hoảng chúng ta đối mặt. Đây cũng là vì sao, mặc dù cần đến các biện pháp thời chiến, tôi thấy việc sử dụng từ “chiến tranh” là rất có vấn đề cho cuộc đấu tranh của chúng ta chống lại virus: virus không phải là một kẻ thù với những kế hoạch và chiến lược để huỷ diệt chúng ta, nó chỉ là một cơ chế tự-nhân bản ngu đần.

Đây là cái những người thương hại sự ám ảnh của chúng ta với sự sống sót không thấy. Alenka Zupančič gần đây đã đọc lại văn bản của Maurice Blanchot từ thời đại Chiến tranh Lạnh về sự sợ hãi sự huỷ diệt hạt nhân đối với nhân loại. Blanchot cho thấy ước muốn tuyệt vọng của chúng ta để sống sót không ngụ ý như thế nào thái độ “quên những thay đổi, hãy chỉ giữ an toàn trạng thái hiện tồn của các thứ, hãy cứu cuộc sống trần trụi của chúng ta.” Thực ra điều ngược lại là đúng: chính qua cố gắng của chúng ta để cứu nhân loại khỏi sự tự-huỷ diệt mà chúng ta đang tạo ra một nhân loại mới. Chính chỉ qua mối đe dọa một mất một còn này mà chúng ta có thể hình dung một nhân loại thống nhất.

1 <https://www.welt.de/kultur/article206681771/Byung-Chul-Han-zu-Corona-Vernunft-nicht-dem-Virus-ueberlassen.html>.

2 <https://critinq.wordpress.com/2020/03/23/to-quarantine-from-quarantine-rousseau-robinson-crusoe-and-i/?fbclid=IwAR2t6gCr17tpdRPWhSBWXScsF54lCfRH1U-2sMEOI9PcXH7uNtKVWzKor3M>.

3 <https://www.yanisvaroufakis.eu/2020/03/24/last-night-julian-assange-called-me-here-is-what-we-talked-about/>.

4 <https://www.theguardian.com/world/2020/mar/23/trump-social-distancing-coronavirus-rules-guidelines-economy>.

5 <https://www.theguardian.com/world/2020/mar/24/older-people-would-rather-die-than-let-covid-19-lockdown-harm-us-economy-texas-official-dan-patrick>.



## PHỤ LỤC HAI LÁ THƯ HỮU ÍCH TỪ BẠN BÈ

Hãy để tôi bắt đầu với một lời thú nhận cá nhân: tôi thích ý tưởng bị hạn chế trong căn hộ của mình, với tất cả thời gian cần để đọc và làm việc. Ngay cả khi đi du hành, tôi thích ở trong một phòng khách sạn đẹp và bỏ qua tất cả những sự hấp dẫn của chỗ tôi đến thăm. Một tiểu luận hay về một bức tranh nổi tiếng đối với tôi có nghĩa hơn việc nhìn thấy bức tranh này trong một bảo tàng chật ních rất nhiều. Nhưng tôi đã để ý điều này làm cho việc buộc phải giam hãm bản thân mình trở nên khó khăn hơn. Để giải thích điều này hãy để tôi kể lại, không phải lần đầu tiên, chuyện đùa nổi tiếng từ phim *Ninotchka* của Ernst Lubitsch: “‘Bồi bàn! Làm ơn cho một ly cà phê không có váng sữa!’ ‘xin lỗi ngài, chúng tôi không có váng sữa, chỉ có sữa thôi, như thế có thể là một ly cà phê không có sữa?’” Tại mức sự thực, ly cà phê vẫn thế, cái thay đổi là biến cà phê không có váng sữa thành cà phê không sữa—hay, còn đơn giản hơn, đưa thêm sự phủ định ám chỉ và biến ly cà phê đơn giản thành ly cà phê không có sữa. Cùng thứ xảy ra với sự cô lập của tôi. Trước khủng hoảng, nó đã là sự cô lập “không có sữa”—tôi đã có thể đi ra, tôi chỉ chọn không đi mà thôi. Bây giờ nó chỉ là cà phê thường với không sự phủ định ngụ ý có thể nào.

Bạn tôi Gabriel Tupinamba, một nhà phân tâm học Lacanian làm việc ở Rio de Janeiro, đã giải thích nghịch lý này cho tôi trong một email: “những người mà đã làm việc rồi từ nhà là những người lo lắng nhất, và bị phơi ra cho những ảo tưởng bất lực kỳ quặc, vì không phải ngay cả một sự thay đổi trong thói quen của họ đang định đường ranh giới tính kỳ dị này trong đời sống hàng ngày của họ.” Điểm chính của ông là phức tạp nhưng rõ ràng: nếu không có sự thay đổi lớn trong thực tế hàng ngày của bạn, thì mối đe dọa được trải nghiệm như một ảo tưởng bóng ma không thấy ở đâu cả và càng thêm mạnh hơn vì lý do đó. Hãy nhớ rằng, ở nước Đức Nazi, chủ nghĩa bài Do thái đã mạnh nhất trong những phần nơi số người Do thái đã là tối thiểu—sự vô hình của họ biến họ thành một bóng ma đáng sợ.

Mặc dù tự-cô lập, Tupinamba tiếp tục phân tích các bệnh nhân qua điện thoại hay skype. Trong thư của ông, ông đã lưu ý, với sự mỉa mai nào đó, đến việc các nhà phân tâm học mà trước đây vì những lý do lý thuyết đã phản đối nghiêm ngặt sự trị liệu tâm lý vắng mặt qua điện thoại hay skype, đã lập tức chấp nhận nó như thế nào khi việc đích thân gặp trực tiếp các bệnh nhân trở nên không thể và có nghĩa là sự mất thu nhập.

Phản xạ đầu tiên của Tupinamba về mối đe dọa của coronavirus là, nó đã khiến ông nhớ lại cái Freud đã nhận biết ở đầu của cuốn *Beyond the Pleasure Principle* (*Vượt Ngoài Nguyên tắc Lạc thú*): điều bí ẩn ban đầu làm cho Freud lo lắng đã là “các binh lính đã bị thương trong chiến tranh đã có khả năng làm việc qua những kinh nghiệm đau thương của họ tốt hơn những người trở về không bị tổn thương—những người đó đã thường có những giấc mơ lặp đi lặp lại, làm sống lại hình ảnh và những sự tưởng tượng bạo lực từ thời chiến.” Tupinamba liên kết việc này với ký ức của ông về những cuộc phản kháng chính trị “Hành trình tháng Sáu” nổi tiếng ở Brazil trong năm 2013:

... rất nhiều bạn của tôi từ các tổ chức chiến đấu khác nhau, mà đã ở tuyến đầu của các cuộc phản kháng và đã bị thương và bị đánh bởi cảnh sát, đã chứng tỏ một loại khuây khoả chủ quan về được tình thế “đánh dấu”—trực giác của tôi khi đó đã là, các vết bầm tím ‘đã thu nhỏ’ các lực lượng chính trị vô hình, định hình thời khắc đó xuống một chừng mực cá nhân có thể quản lý được, đem lại một số giới hạn cho sức mạnh ma quái của nhà nước. Đã cứ như những nhát chém và những vết bầm tím đã cho người Khác một số đường viền.”

(“Người Khác” ở đây là tác nhân vô hình toàn năng mà ám ảnh một người mắc chứng hoang tưởng bộ phận [người bị paranoiac].)

Tupinamba đã lưu ý thêm rằng cùng nghịch lý đã có hiệu lực trong sự đến của khủng hoảng HIV:

... sự lan ra vô hình của khủng hoảng HIV đã tàn phá thần kinh, không thể làm cho bản thân chúng ta xứng với quy mô của vấn đề, đến mức việc có hộ chiếu của mình ‘bị đóng dấu’ /với HIV/ đã không có vẻ, đối với một số người, như một giá quá cao để trả cho việc trao cho tình hình một số đường viền biểu tượng: nó chỉ ít sẽ cho một sự đo lường sức mạnh của virus và đưa chúng ta đến một tình thế mà trong đó, sau khi đã mắc nó rồi, thì chúng ta có thể thấy chúng ta vẫn có loại quyền tự do nào.

Cái chúng ta đang bàn đến ở đây là sự phân biệt, được Lacan trình bày chi tiết, giữa cái thực tế (reality) và cái thật (the real): thực tế là thực tế bên ngoài, không gian xã hội và vật chất mà chúng ta quen và bên trong nó chúng ta có khả năng định hướng bản thân chúng ta và tương tác với những người khác, trong khi cái thật là một thực thể bóng ma (spectral entity), vô hình và vì chính lý do



đó có vẻ như toàn năng. Thời khắc tác nhân bóng ma này trở thành một phần của thực tế của chúng ta (cho dù nó có nghĩa là nhiễm một virus), sức mạnh của nó được cục bộ hoá, nó trở thành cái gì đó chúng ta có thể đối phó (cho dù chúng ta có thua cuộc chiến). Chẳng nào sự chuyển vị này thành thực tế không thể xảy ra, chúng ta “bị mắc kẹt hoặc trong sự hoang tưởng lo lắng (tính toàn cục thuần túy [pure globality]) hay dùng đến những sự biểu tượng hoá vô hiệu qua những biểu lộ cảm xúc qua cách ứng xử (acting out) mà phơi chúng ta ra những rủi ro không cần thiết (tính cục bộ thuần túy (pure locality)).” “Những sự biểu tượng hoá vô hiệu” này đã có nhiều dạng rồi—nổi tiếng nhất trong số đó là lời kêu gọi của Trump để bỏ qua các rủi ro và đưa nước Mỹ trở lại làm việc. Những hành động như vậy là tồi hơn sự la hét và vỗ tay trong khi xem một trận bóng đá trước TV của bạn ở nhà rất nhiều, hành động cứ như bạn có thể ảnh hưởng một cách kỳ diệu đến kết cục. Nhưng điều này không có nghĩa chúng ta bất lực: chúng ta có thể ra khỏi sự bế tắc này, ngay cả trước khi khoa học cung cấp phương tiện kỹ thuật để kiểm chế virus—lại Tupinamba ở đây:

Sự thực rằng các bác sĩ mà ở tuyến đầu của bệnh dịch, những người tạo ra các hệ thống tương trợ lẫn nhau trong các cộng đồng ngoại vi, vân vân, chắc ít chịu đầu hàng những sự hoang tưởng điên rồ, gợi ý cho tôi rằng có một lợi ích ‘phụ thêm’ chủ quan của những hình thức nào đó của công việc chính trị ngày nay. Có vẻ rằng chính trị được làm qua những sự trung gian hoà giải nhất định — và các Nhà nước thường là công cụ sẵn có duy nhất ở đây, nhưng tôi nghĩ điều này có thể còn tùy thuộc — không chỉ cung cấp cho chúng ta phương tiện để thay đổi tình hình, mà cũng cho hình thức phù hợp cho các thứ chúng ta đã mất.

Sự thực rằng, rằng ở Vương quốc Anh, hơn 400.000 người trẻ, khoẻ mạnh đã tình nguyện để giúp những người đang cần giúp đỡ như kết quả của virus, là một dấu hiệu tốt theo hướng này. Nhưng những người trong số chúng ta mà không có khả năng tham gia theo cách này thì sao? Chúng ta có thể làm gì để sống sót áp lực tinh thần của việc sống trong thời gian bệnh dịch? Quy tắc đầu tiên của tôi ở đây là: đây không phải là lúc để tìm kiếm tính xác thực tinh thần nào đó, để đương đầu với vực thẳm cuối cùng của sự tồn tại của chúng ta. Để sử dụng một thành ngữ của Jacques Lacan đã quá cố, thử để đồng nhất với triệu chứng của bạn, mà không có bất kể sự xấu hổ nào, mà có nghĩa (tôi đơn giản hoá một chút ở đây), đảm nhận đầy đủ mọi nghi lễ, công thức, lời châm biếm nhỏ, và vân vân, mà sẽ giúp ổn định đời sống hàng ngày của bạn. Mọi thứ mà có thể có kết quả là được phép ở đây nếu nó giúp để tránh một sự sụp đổ tinh thần, thậm chí các hình thức từ

chối bái vật: “tôi biết rất kỹ ... (tình hình nghiêm trọng thế nào), nhưng tuy nhiên ... (tôi thực sự không tin nó).” Tôi không nghĩ quá nhiều trong dài hạn, chỉ chú tâm vào ngày nay, cái bạn sẽ làm cho đến khi ngủ. Bạn có thể xem xét việc chơi trò chơi được mô tả trong phim *Life is Beautiful* (*Đời Đẹp thế*): cứ giả bộ sự phong toả chỉ là một trò chơi mà bạn và gia đình bạn tham gia một cách tự do và với triển vọng của một giải lớn nếu bạn thắng. Và, về chủ đề của các bộ phim và TV, vui vẻ thua tất cả những khoái lạc tội lỗi của bạn: các dystopia thảm khốc, các serie hài kịch với tiếng cười đóng hộp như *Will and Grace*, các phim thời sự YouTube về các trận đánh vĩ đại của quá khứ. Sở thích của tôi là các serie phim hình sự Scandinavian—tốt hơn là Icelandic—đen tối như *Trapped* hay *Valhalla Murders*.

Tuy vậy, việc chỉ đầu hàng màn ảnh sẽ không cứu bạn hoàn toàn. Nhiệm vụ chính là để cấu trúc đời sống hàng ngày của bạn theo một cách ổn định và có ý nghĩa. Đây là cách một bạn khác của tôi, Andreas Rosenfelder, một nhà báo Đức cho tờ *Die Welt*, đã mô tả thái độ mới đối với đời sống hàng ngày đang nổi lên:

Tôi thực sự có thể cảm thấy cái gì đó hào hùng về đạo đức mới này, cả trong nghề báo—mọi người làm việc ngày và đêm từ văn phòng tại gia của họ, tham gia vào các cuộc họp video và chăm sóc con cái hay đồng thời rèn luyện chúng, nhưng không ai hỏi vì sao ông hay bà làm việc đó, bởi vì nó không còn là một câu hỏi nữa “tôi nhận được tiền và có thể đi nghỉ hè vân vân,” vì chẳng ai biết nếu sẽ lại có các kỳ nghỉ hè và nếu sẽ có tiền. Nó là ý tưởng về một thế giới nơi bạn có một căn hộ, các thứ cơ bản như thức ăn và nước, tình yêu thương của những người khác và một nhiệm vụ thực sự quan trọng, bây giờ hơn bao giờ. Ý tưởng mà chúng ta cần “nhiều hơn” bây giờ có vẻ không thực tế.

Tôi không thể hình dung một sự mô tả hay hơn về cái người ta phải gọi một cách không biết xấu hổ là một cuộc sống tử tế, không-xa lánh, và tôi hy vọng rằng cái gì đó của thái độ này sẽ sống sót khi bệnh dịch qua đi.

Slavoj Žižek là một trong những triết gia và lý thuyết gia văn hoá viết nhiều và nổi tiếng nhất trên thế giới ngày nay. Công trình sáng tạo, khiêu khích của ông trộn lẫn siêu hình học Hegelian, phân tâm học Lacanian, và biện chứng Marxist nhằm để thách thức minh triết quy ước và các chân lý được chấp nhận ở cả bên Tả và bên Hữu.